

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ III (2017 - 2021)

VIỆT TRÌ, THÁNG 6/2017

Việt Trì, ngày tháng năm 2017

DANH MỤC TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ III (2017 - 2021)

I. Các quyết định, thông báo, quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông

1. Quyết định triệu tập Đại hội cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
2. Quyết định thành lập Ban tổ chức đại hội.
3. Thông báo chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự đại hội.
4. Thông báo mời dự ĐHĐCĐ năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
5. Thông báo ứng cử, đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
6. Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách đại biểu tham dự ĐHĐCĐ năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
7. Chương trình ĐHĐCĐ năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
8. Quy chế tổ chức Đại hội.

II. Các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II (2012 - 2016); Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
2. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và kế hoạch tài chính năm 2017.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II (2012 - 2016); Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017 - 2021).

III. Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017 - 2021)

1. Tờ trình miễn nhiệm kỳ thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ II.
2. Tờ trình nhân sự Ban kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
3. Tờ trình và phương án nhân sự HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
4. Quy chế bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 - 2021).

IV. Các tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông

1. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016.
2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và giai đoạn 2017 - 2021.
3. Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2017.
4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017.
5. Các tờ trình khác bổ sung tại Đại hội (nếu có).

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.



Trần Thị Lệ Châm

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger;
Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 10/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) của Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger với nội dung cụ thể như sau:

1. Thời gian : 7h15' ngày 09 tháng 5 năm 2017.
2. Địa điểm : Tại trụ sở chính Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger - địa chỉ: Phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Nội dung Đại hội

- 3.1.** Thông qua các báo cáo
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II (2012 - 2016); Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
 - Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và kế hoạch tài chính năm 2017.
 - Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II (2012 - 2016); Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
- 3.2.** Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
- 3.3.** Thông qua các tờ trình và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ
- Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016.
 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017 - 2021.
 - Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2017.
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017.
 - Và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

4. Thành phần tham dự Đại hội

- Tất cả các cổ đông của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger tại thời điểm chốt danh sách ngày 26/4/2017.
- Những cổ đông không thể tham dự đại hội có thể ủy quyền bằng văn bản cho Hội đồng quản trị Công ty hoặc cho người khác tham dự theo mẫu quy định. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

Điều 2. Hội đồng quản trị giao cho Tổng giám đốc triển khai các công việc cần thiết để chuẩn bị và tổ chức Đại hội theo đúng quy định tại điều lệ của Công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT, Ban TGD, các Phòng ban, đơn vị Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổ đông của Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH

Trần Thị Lệ Châm

THÔNG BÁO

**V/v: Thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017
và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)**

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CP BIA - RƯỢU - NGK VIGER

Theo quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia - rượu - nước giải khát Viger tại văn bản số 28/QĐ-VIBECO-HĐQT ngày 20/4/2017 - Đại hội sẽ được tổ chức vào ngày 09/5/2017.

Do Công ty đang tập trung triển khai một số chương trình, nhiệm vụ SXKD quan trọng của năm 2017 nên thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) không thể diễn ra theo đúng kế hoạch. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia - rượu - nước giải khát Viger trân trọng thông báo tới các Quý cổ đông được biết. Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) sẽ được Hội đồng quản trị thông báo sau.

Rất mong nhận được sự chia sẻ của Quý cổ đông.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BTGD, BKS Công ty;
- Các phòng ban, đơn vị Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu HĐQT-VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Lệ Châm

THÔNG BÁO

**V/v: Chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông
năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)**

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 29/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger xin trân trọng thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) như sau:

- 1. Thời gian tổ chức đại hội:** Ngày 14 tháng 6 năm 2017.
- 2. Thời gian chốt danh sách:** 17 giờ 00' ngày 30 tháng 5 năm 2017.
- 3. Thông báo triệu tập Đại hội (hoặc thư mời) và tài liệu Đại hội:** Được niêm yết tại Công ty và gửi đến cổ đông theo quy định.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, BTGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Lệ Châm

THÔNG BÁO

V/v: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger

Tên Công ty : **Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger**

Địa chỉ : Phường Thanh Miếu, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 28/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger xin trân trọng thông báo tới Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) của Công ty như sau:

1. Thời gian : 7h30' ngày 14 tháng 6 năm 2017.

2. Địa điểm : Tại trụ sở chính Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger,
địa chỉ: Phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Nội dung Đại hội

3.1. Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II (2012 - 2016); Phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
- Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán và kế hoạch tài chính năm 2017.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II (2012 - 2016); Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017 - 2021).

3.2. Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017 - 2021).

3.3. Thông qua các tờ trình và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ

- Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021).
- Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2017.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017.
- Và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (nếu có).

4. Thành phần tham dự Đại hội

- Tất cả các cổ đông của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger tại thời điểm chốt danh sách ngày 30/5/2017.

- Những cổ đông không thể tham dự đại hội có thể ủy quyền bằng văn bản cho Hội đồng quản trị Công ty hoặc cho người khác tham dự theo mẫu quy định. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

5. Đăng ký dự đại hội

- Quý cổ đông vui lòng đăng ký tham dự đại hội/hoặc ủy quyền dự đại hội (theo mẫu đăng ký và ủy quyền đính kèm) chậm nhất 17h00' ngày 12/6/2017 theo địa chỉ: Phòng Tổ chức hành chính Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger - Phường Thanh Miếu, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ.

- Từ ngày 13/6/2017, danh sách cổ đông tham dự Đại hội được niêm yết tại trụ sở Công ty.

- Khi đến tham dự đại hội đề nghị Quý cổ đông vui lòng mang theo thông báo mời họp, chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu (trong trường hợp được ủy quyền, đề nghị Quý cổ đông mang theo giấy ủy quyền bản gốc).

6. Thông báo này thay cho giấy mời của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger.

7. Tài liệu đại hội được niêm yết tại Công ty, đăng tải trên website của Công ty (www.vibeco.vn) từ ngày 03/6/2017 và gửi Quý cổ đông tham dự họp tại đại hội.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, BTGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Thị Lệ Châm

Lưu ý: Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ: Phòng tổ chức hành chính Công ty, điện thoại 0210 386 2721; Hoặc ông Nguyễn Công Khanh, Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty - điện thoại: 0913 544 214. Chi phí đi lại và ăn, ở của cổ đông do cổ đông tự chi trả.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ

Tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)
của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)
Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger

Tôi là:.....Mã số cổ đông:

CMND/ĐKKD số (1):..... cấp ngày:..... tại:.....

Địa chỉ thường trú (2):

Số cổ phần sở hữu: cổ phần và số cổ phần được ủy quyền.....

Tôi xin đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2017 nhiệm kỳ III
(2017 - 2021) của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger được tổ chức vào ngày
09/5/2017.

....., ngày tháng năm 2017

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên) (3)

Ghi chú:

- (1) Nếu cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì ghi số giấy chứng nhận ĐKKD/giấy phép thành lập.
- (2) Nếu cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì ghi địa chỉ trụ sở chính.
- (3) Nếu cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì đại diện theo pháp luật của đơn vị ký tên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)
của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)
Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger

Tôi là:.....Mã số cổ đông:
CMND/ĐKKD số (1):..... cấp ngày:.....tại:.....
Địa chỉ thường trú (2):.....
Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần

Ủy quyền cho:

Người được ủy quyền:.....Mã số cổ đông (nếu có):.....
CMND số (1):..... cấp ngày:.....tại:.....
Số cổ phần ủy quyền:.....cổ phần

Nội dung ủy quyền: Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger. Người nhận ủy quyền chịu trách nhiệm trước người ủy quyền và trước ĐHĐCĐ về những quyết định của mình.

Thời hạn ủy quyền: Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021).

Trách nhiệm của người nhận ủy quyền: Không được ủy quyền cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Điều lệ Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger.

Quy định khác: Giấy ủy quyền này được lập thành 02 bản và có giá trị ngang nhau. 01 bản giao cho người nhận ủy quyền để tham dự Đại hội, 01 bản gửi cho Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger để đăng ký tham dự.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2017
Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên) (3)

Ghi chú:

- (1) Nếu cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì ghi số giấy chứng nhận ĐKKD/giấy phép thành lập.
- (2) Nếu cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì ghi địa chỉ trụ sở chính.
- (3) Nếu cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì đại diện theo pháp luật của đơn vị ký tên đóng dấu.

THÔNG BÁO

**V/v: Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
Nhiệm kỳ III (2017 - 2021)**

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger;

Căn cứ nghị quyết HĐQT số 31/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 28/4/2017;

Trên cơ sở danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu của các cổ đông Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger đến thời điểm hiện nay, Hội đồng quản trị thông báo về việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ III (2017 - 2021) như sau:

1. Bầu thành viên Hội đồng quản trị

1.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III của Công ty là 03 người.

1.2. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật doanh nghiệp.

- Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu của Công ty.

- Có năng lực, kinh nghiệm quản lý và điều hành.

- Có sức khỏe tốt, có phẩm chất đạo đức tốt, có hiểu biết về pháp luật.

2. Bầu thành viên ban kiểm soát

2.1. Số lượng thành viên ban kiểm soát

Số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III của Công ty là 03 người.

Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên có chuyên môn về tài chính kế toán và không nằm trong Phòng tài chính kế toán của Công ty.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên ban kiểm soát

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo luật doanh nghiệp.

- Có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu của Công ty.

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

- Không được giữ chức vụ quản lý Công ty.

- Là cổ đông của Công ty hoặc có thể không phải là cổ đông của Công ty.

- Có kinh nghiệm quản lý chuyên môn.

- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, nhiệt tình, tận tụy với công việc, có hiểu biết về pháp luật.

3. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

3.1. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất 06 tháng trở lên có quyền ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị (HĐQT) theo tỷ lệ sở hữu cổ phần như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;

- Từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 50% trở lên được đề cử đủ ba (03) ứng viên.

3.2. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất 06 tháng trở lên có quyền ứng cử, đề cử người vào Ban kiểm soát (BKS) theo tỷ lệ sở hữu cổ phần như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 65% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 65% trở lên được đề cử đủ ba (03) ứng viên.

3.3. Việc đề cử người vào HĐQT và BKS được thực hiện như sau:

- Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm thỏa mãn các điều kiện quy định để đề cử người vào HĐQT và BKS phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết chậm nhất ngay khi khai mạc ĐHĐCĐ.

- Căn cứ số lượng thành viên HĐQT và BKS, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3.1 và 3.2 mục 3 trên đây được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của ĐHĐCĐ làm ứng cử viên HĐQT, BKS. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của ĐHĐCĐ thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, BKS và các cổ đông khác đề cử.

4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

4.1. Hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề cử hoặc đơn ứng cử (theo mẫu đính kèm);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu đính kèm);
- Bản sao hợp lệ chứng minh nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên;

4.2. Địa chỉ nộp hồ sơ

Ban Tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger.

Địa chỉ: Phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

4.3. Thời gian nộp hồ sơ: Trước 17h00' ngày 12/6/2017.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, BTGD Công ty;
- Niêm yết công khai tại Công ty;
- Đăng tải trên Website của Công ty;
- Lưu HĐQT - VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Trần Thị Lệ Châm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2017 – 2021

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger

Họ tên cổ đông:

CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:.....Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....

Hiện đang sở hữu:cổ phần. (Bằng chữ:.....
.....cổ phần).

Đề nghị Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger cho tôi/
Công ty tôi đề cử:

Ông/Bà:..... CMND/ Hộ chiếu số:
.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Bia rượu
NGK Viger nhiệm kỳ 2017 – 2021 tại kỳ họp Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2017-2021
của Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger .

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên; (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam).

Ngàythángnăm 2017

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2017 – 2021**

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger

Tôi tên là:.....
CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....
Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú :.....
Đơn vị Công tác:.....
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:.....
Hiện đang sở hữu: cổ phần. (Bằng chữ:
.....cổ phần)
Và Đại diện sở hữu:..... cổ phần (Bằng chữ:
.....cổ phần) của Công ty Cổ phần bia rượu nước giải khát Viger

Đề nghị Hội đồng Quản trị cho tôi được tự đề cử, làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần bia rượu NGK Viger khóa 3 nhiệm kỳ 2017 – 2021

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần bia rượu NGK Viger.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên. (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam.

Ngàythángnăm 2017

Người ứng cử
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2017 – 2021**

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger

Họ tên cổ đông:
CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:.....Ngày cấp: Nơi cấp:.....
Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....
Hiện đang sở hữu:cổ phần. (Bằng chữ:
..... cổ phần).

Đề nghị Hội đồng Quản trị Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger cho tôi/ Công ty tôi đề cử:

Ông /Bà:
CMND/ Hộ chiếu số:Ngày cấp:.....Nơi
cấp:.....
Địa chỉ thường trú:

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger nhiệm kỳ 2017 – 2021 tại kỳ họp Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2017-2021 của Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ ứng cử viên kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên; (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam).

Ngàythángnăm 2017

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2017 – 2021

Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger

Tôi tên là:.....
CMND/ Hộ chiếu/ GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....
Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú:.....
Đơn vị Công tác:.....
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:.....
Hiện đang sở hữu:cổ phần. (Bằng chữ:.....
.....cổ phần)
Và Đại diện sở hữu:..... cổ phần (Bằng chữ:.....
.....cổ phần) của Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger .

Đề nghị Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger cho tôi được tự đề cử, làm ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Bia rượu NGK Viger .

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên. (hoặc Phiếu lý lịch tư pháp cho người không có quốc tịch Việt Nam.

Ngàythángnăm 2017

Người ứng cử
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ VÀO THÀNH VIÊN HĐQT, BKS
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch:
6. Nơi thường trú:
7. Số CMND:, Ngày cấp:, Nơi cấp:
8. Điện thoại liên hệ:
9. Trình độ chuyên môn:
10. Tóm tắt quá trình công tác

Thời gian	Chức vụ công tác

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

....., ngày tháng năm 2017

Người khai

(ký, ghi rõ họ tên)

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thành lập Ban tổ chức Đại hội cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 28/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) gồm các ông, bà:

- | | | |
|--------------------------|---------------------|------------------|
| 1. Bà Trần Thị Lệ Châm | - Chủ tịch HĐQT | - Trưởng ban |
| 2. Ông Đỗ Đình Quý | - Tổng giám đốc | - Phó Trưởng ban |
| 3. Bà Doãn Thúy Dung | - Phó Tổng giám đốc | - Thành viên |
| 4. Bà Trần Thị Mùi | - Trưởng BKS | - Thành viên |
| 5. Bà Ngô Thị Tuyết | - Kế toán trưởng | - Thành viên |
| 6. Ông Nguyễn Công Khanh | - Trưởng phòng TCHC | - Thành viên |

Đề Đại hội thành công và đạt kết quả cao, Ban tổ chức có thể huy động thêm cán bộ, công nhân viên trong Công ty để phục vụ công tác tổ chức Đại hội.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban tổ chức đại hội

1. Xây dựng các nội dung, chương trình và soạn thảo các văn kiện trình Đại hội.
2. Trang trí hội trường, in ấn tài liệu, chuẩn bị loa đài, nơi ăn nghỉ cho đại biểu, ... và các điều kiện khác để tổ chức Đại hội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban, đơn vị Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger và các ông, bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổ đông của Công ty;
- Ban kiểm soát Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Trần Thị Lệ Châm

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Thành lập Ban kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông tham dự
Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 28/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) của Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger gồm các ông, bà sau:

- | | | |
|----------------------------|------------------------|--------------|
| 1. Bà Doãn Thuý Dung | - Phó Tổng giám đốc | - Trưởng Ban |
| 2. Ông Nguyễn Công Khanh | - Trưởng phòng TCHC | - Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Hồng Liên | - Nhân viên Phòng TCKT | - Thành viên |

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông

1. Kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ theo quy định.
2. Phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho các cổ đông tham dự Đại hội.
3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger và các ông, bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổ đông của Công ty;
- BKS Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu HĐQT-VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Lệ Châm

Việt Trì, ngày tháng năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ III (2017 - 2021)

Thời gian : Từ 7^h30' ngày 14/6/2017 (đón tiếp đại biểu từ 7h15')

Địa điểm : Trụ sở chính Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger
Phường Thanh Miếu, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7h15' ÷ 7h30'	Đón tiếp, đăng ký tham dự đại hội, kiểm tra tư cách và phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho cổ đông	Ban tổ chức và Ban kiểm tra tư cách đại biểu
7h30' ÷ 7h45'	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông tham dự đại hội	Bà Doãn Thúy Dung Ban kiểm tra tư cách đại biểu
7h45' ÷ 7h55'	Chào cờ; Tuyên bố lý do; Giới thiệu đại biểu	Ông Đỗ Đình Quý PCT HĐQT kiêm TGD
	Giới thiệu Chủ tọa đại hội	
7h55' ÷ 8h00'	- Giới thiệu các thành viên tham gia Đoàn Chủ tọa	Bà Trần Thị Lệ Châm Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
	- Cử Thư ký đại hội	
8h00' ÷ 8h20'	- Thông qua chương trình đại hội - Thông qua quy chế tổ chức đại hội	Ông Đỗ Đình Quý PCT HĐQT kiêm TGD
8h20' ÷ 8h30'	Khai mạc đại hội	Bà Trần Thị Lệ Châm Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
8h30' ÷ 8h50'	Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II (2012 - 2016); Phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021)	Ông Đỗ Đình Quý PCT HĐQT kiêm TGD
8h50' ÷ 9h05'	Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán (kèm theo thư kiểm toán) và kế hoạch tài chính năm 2017	Bà Ngô Thị Tuyết Kế toán trưởng
9h05' ÷ 9h20'	Thông qua báo cáo Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II (2012 - 2016); Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017 - 2021)	Bà Trần Thị Mùi Trưởng Ban kiểm soát
9h20' ÷ 10h00'	Bầu thành viên HĐQT, BKS: 1. Tờ trình miễn nhiệm kỳ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phương án nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III 2. Tờ trình nhân sự Ban kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2017 - 2021)	Bà Trần Thị Lệ Châm Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
	3. Thông qua quy chế bầu cử	
	4. Bầu thành viên HĐQT, BKS	Trưởng Ban kiểm phiếu
		Các cổ đông
10h00' ÷ 10h10'	Đại hội nghỉ giải lao	
10h10' ÷ 10h30'	Thông qua các tờ trình 1. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức	Ông Đỗ Đình Quý Phó Chủ tịch HĐQT

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
	năm 2016. 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và giai đoạn 2017 - 2021. 3. Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2017. 4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017. 5. Một số nội dung khác (nếu có)	
10h30' ÷ 11h30'	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình	Đoàn Chủ tọa
11h30' ÷ 11h40'	Báo cáo kết quả bầu Hội đồng quản trị, BKS	Ban kiểm phiếu
11h40' ÷ 11h45'	Thông qua kết quả bầu cử HĐQT và BKS	Bà Trần Thị Lệ Châm Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
11h45' ÷ 12h05'	- HĐQT mới bầu Chủ tịch HĐQT và cử TGD - BKS mới bầu Trưởng BKS	HĐQT nhiệm kỳ III BKS nhiệm kỳ III
	- HĐQT mới công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT và cử Tổng giám đốc. - BKS mới công bố kết quả bầu Trưởng BKS	Đại diện HĐQT nhiệm kỳ III Đại diện BKS nhiệm kỳ III
	Ra mắt HĐQT và BKS	HĐQT, BKS nhiệm kỳ III
	Thông qua dự thảo nghị quyết ĐHCĐ; Thông qua dự thảo biên bản Đại hội	Ban Thư ký
12h35' ÷ 12h45'	Bế mạc Đại hội	Bà Trần Thị Lệ Châm Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Trần Thị Lệ Châm

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ III (2017 - 2021) CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER

Chương I: Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III 2017 - 2021 (sau đây gọi là Đại hội) của Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II: Điều kiện tham dự Đại hội; Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự Đại hội

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 3. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger.
2. Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
3. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận 01 (một) thẻ biểu quyết (trong đó có ghi mã số đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách.
4. Giá trị biểu quyết của thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.
5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi tới dự họp Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung được nêu tại khoản 1 Điều này.
6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Đoàn chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, thông báo mời họp, giấy ủy quyền (nếu có) hoặc quyết định cử người đại diện phân vốn đối với cổ đông là tổ chức (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Đoàn chủ tọa và tôn

trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng và nhiệm vụ như sau:
 - Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp (kiểm tra chứng minh nhân dân, hộ chiếu, thông báo mời họp, giấy ủy quyền (nếu có).
 - Phát thẻ biểu quyết cho cổ đông dự Đại hội.
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tọa Đại hội

1. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa Đại hội mời một hoặc một số thành viên cùng Chủ tọa điều hành Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Quyết định của Đoàn chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
3. Đoàn chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
4. Bất cứ lúc nào Đoàn chủ tọa có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy:
 - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp.
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký

1. Ban thư ký gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Đoàn chủ tọa đề cử.
2. Ban thư ký có trách nhiệm ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội; Dự thảo và trình bày trước Đại hội về Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Chương III: Trình tự tiến hành đại hội

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách để triệu tập cuộc họp Đại hội.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày theo lịch cụ thể do Hội đồng quản trị đã thông báo.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021).

Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
 - a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Việc bầu thành viên HĐQT và BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định của Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

3. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 11. Biên bản cuộc họp Đại hội

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu vào Sổ biên bản theo quy định.

Chương IV: Các quy định khác

Điều 12. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điều 8 Quy chế này, trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội Chủ tọa đại hội hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lần 2 trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần 2 chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ, có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Chương V: Hiệu lực thi hành

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 13 điều và có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và nhiệm kỳ III (2017 - 2021) của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger thông qua.

2. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Thị Lê Châm

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II (2012 - 2016); Kế hoạch năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017 - 2021)

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định, HĐQT Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger trân trọng báo cáo Đại hội kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II (2012 - 2016); Kế hoạch năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017 - 2021), như sau:

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 VÀ NHIỆM KỲ II

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2016, kinh tế thế giới phục hồi chậm và nhiều rủi ro. Kinh tế trong nước tiếp tục phục hồi và phát triển, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp,... Bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế nước ta vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; Hoạt động của doanh nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn; Buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng chưa được xử lý triệt để; Diễn biến thiên tai phức tạp, khó lường. Thị trường đồ uống tiếp tục cạnh tranh khốc liệt, năng lực cạnh tranh ngành và doanh nghiệp còn nhiều hạn chế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016 VÀ NHIỆM KỲ II

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger đã nỗ lực vượt qua khó khăn; Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ II và đại hội thường niên hàng năm, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và chương trình, nhiệm vụ của Ban điều hành. Kết quả SXKD đạt được như sau:

- Giá trị tổng sản lượng nhiệm kỳ II đạt 129,092 tỷ đồng, bình quân 25,818 tỷ đồng/năm; Trong đó năm 2016 đạt 26,784 tỷ đồng, hoàn thành 96,48% kế hoạch và tăng 6,50% so với năm 2015.

- Doanh thu nhiệm kỳ II đạt 657,460 tỷ đồng, bình quân 131,492 tỷ đồng/năm; Trong đó năm 2016 đạt 144,364 tỷ đồng, vượt 47,88% kế hoạch và tăng 92,10% so với năm 2015⁽¹⁾. Tăng trưởng bình quân 5 năm là 104,44%/năm.

- Nộp ngân sách nhà nước nhiệm kỳ II đạt 127,399 tỷ đồng, bình quân 25,480 tỷ đồng/năm; Trong đó năm 2016 đạt 30,450 tỷ đồng, vượt 14,67% kế hoạch và tăng 18,10% so với năm 2015. Tăng trưởng bình quân 5 năm là 117,82%/năm.

- Lợi nhuận trước thuế nhiệm kỳ II đạt 9,460 tỷ đồng, bình quân 1,892 tỷ đồng/năm; Trong đó năm 2016 đạt 2,422 tỷ đồng, vượt 4,41% kế hoạch và tăng 24,21% so với năm 2015⁽²⁾. Tăng trưởng bình quân 5 năm là 133,22%/năm.

- Cổ tức 5 năm đạt 17%, trong đó năm 2016 đạt 5% - hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ

⁽¹⁾ Tổng doanh thu Công ty mẹ nhiệm kỳ II đạt 462,722 tỷ đồng, trong đó năm 2016 đạt 122,161 tỷ đồng - vượt 191,47% kế hoạch và tăng 106,90 so với năm 2015; Tổng doanh thu nhiệm kỳ II Công ty con Haviger đạt 538,943 tỷ đồng; trong đó năm 2016 đạt 59,094 tỷ đồng - bằng 63,67% kế hoạch và giảm 40,17% so với năm 2015.

⁽²⁾ Tổng lợi nhuận Công ty mẹ nhiệm kỳ II đạt 7,566 tỷ đồng, trong đó năm 2016 đạt 2,138 tỷ đồng - vượt 22,80% kế hoạch và tăng 24,30% so với năm 2015; Tổng lợi nhuận nhiệm kỳ II Công ty con Haviger đạt 4,466 tỷ đồng; trong đó năm 2016 đạt 283 tỷ đồng - bằng 48,87% kế hoạch và giảm 51,12% so với năm 2015.

- Thu nhập BQ người lao động đạt 4,860 đồng/người/tháng, trong đó năm 2016 đạt 6,314 triệu đồng/ng/tháng - vượt 4,71% kế hoạch và tăng 17,07% so với năm 2015.

* Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Kết quả sản xuất và phát triển sản phẩm

- Thực hiện chỉ đạo của HĐQT, Công ty quyết liệt đổi mới công tác tổ chức và quản lý sản xuất, từng bước khắc phục tồn tại, hạn chế, nâng cao năng suất lao động, giảm tổn thất, tăng thu hồi, cải thiện hiệu quả hoạt động của Công ty. *Đối với sản phẩm bia*, chú trọng tổ chức lại sản xuất theo khung thời vụ; Đổi mới công tác chuẩn bị sản xuất, tận dụng tốt nhất thời vụ và cơ hội kinh doanh; Xây dựng và kiểm soát chặt chẽ phương án sản xuất và định mức kinh tế kỹ thuật. *Đối với sản phẩm nước giải khát*, thực hiện nhiều giải pháp cải tiến công nghệ, chất lượng sản phẩm, bao bì, mẫu mã, ... và tổ chức sản xuất gia công cho các đơn vị. *Đối với sản phẩm rượu*, tiếp tục tổ chức sản xuất theo phương thức giao khoán.

- Kết quả phát triển sản phẩm: Năm 2015 Công ty đầu tư nghiên cứu phát triển dòng sản phẩm mới - *bia keg 2 lít*; Năm 2016 tiếp tục phát triển bia keg 1 lít và bia chai 0,45 ml đóng hộp. Phối hợp với các Công ty được nghiên cứu và sản xuất gia công một số dòng sản phẩm nước giải khát mới (nước tăng lực, nước điện giải).

2.2. Kết quả phát triển thị trường và tiêu thụ sản phẩm

Thực hiện ý kiến của cổ đông Tổng công ty mía đường I và Hội đồng quản trị, Công ty đã tổ chức đánh giá hệ thống khách hàng và đối thủ cạnh tranh, tổ chức lại hệ thống bán hàng và chính sách chăm sóc khách hàng. Mặt khác, Công ty thực hiện chính sách giá và các chương trình kích cầu gia tăng sản lượng tiêu thụ, phát triển thị trường, thị phần sản phẩm bia hơi, duy trì sản phẩm bia chai tại các thị trường hiện có. Quy hoạch và tổ chức lại phương án vận chuyển từng vùng thị trường - giảm chi phí vận chuyển và đáp ứng kịp thời nhu cầu tiêu thụ - góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty, giá trị và dịch vụ gia tăng cho khách hàng. *Kết quả tiêu thụ sản phẩm như sau:*

- Sản lượng bia quy lít năm 2016 đạt 105,56% so với KH và tăng 10,73% so năm 2015; Tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 105,58% - vượt 1,02% so với nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ II và tăng 15,57% so với tăng trưởng của nhiệm kỳ I.

- Sản lượng nước tinh khiết năm 2016 đạt 44% so kế hoạch; Tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 101,43%.

- Sản lượng nước giải khát năm 2016 đạt 47,17% kế hoạch; Tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 149,86%.

2.3. Kết quả thương mại - dịch vụ

Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo và hỗ trợ Công ty tổ chức hoạt động thương mại - dịch vụ, góp phần gia tăng doanh số và hiệu quả hoạt động hàng năm. Công ty con Haviger nỗ lực tiêu thụ sản phẩm nội bộ, tập trung kinh doanh mặt hàng đường, vật tư kỹ thuật, phụ tùng máy móc thiết bị và thực hiện các dịch vụ xây lắp. Tổng doanh thu thương mại - dịch vụ nhiệm kỳ II đạt 440,995 tỷ đồng⁽³⁾ - bằng 67% doanh thu của Công ty, trong đó năm 2016 đạt 97,364 tỷ đồng - bằng 374,47% kế hoạch.

2.4. Công tác quản trị doanh nghiệp

a) Công tác kinh tế kế hoạch và quản trị tác nghiệp

Hội đồng quản trị chỉ đạo Công ty cân đối kế hoạch hàng năm và chủ động phòng ngừa rủi ro, ứng phó kịp thời biến động thị trường và diễn biến bất thường của thời tiết. Từ năm 2014 đến nay Công ty đã từng bước tổ chức lại khá hiệu quả hệ thống tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm bia; Tổ chức tốt công tác cung ứng vật tư, nguyên liệu

⁽³⁾ Trong đó, tổng doanh thu thương mại dịch vụ Công ty mẹ nhiệm kỳ II đạt 187,661 tỷ đồng; Công ty con Haviger đạt 381,723 tỷ đồng.

chặt chẽ theo thời vụ sản xuất, bảo đảm dự trữ hợp lý, chất lượng, giá cạnh tranh, đáp ứng tiến độ sản xuất.

b) Công tác quản lý kỹ thuật và sửa chữa máy móc thiết bị

Chủ động tổ chức đánh giá thực trạng dây chuyền, thiết bị sản xuất và tổ chức thực hiện phương án cải tạo, nâng cấp tiết kiệm, hợp lý; Xây dựng và kiểm soát chặt định mức kinh tế kỹ thuật, định mức lao động theo thời vụ; Kiểm soát chặt chất lượng vật tư, nguyên vật liệu đầu vào và tăng cường quản lý, kiểm soát giá thành và chất lượng sản phẩm - bảo đảm sản phẩm đưa đến người tiêu dùng có chất lượng và dịch vụ tốt nhất ở tất cả các thời vụ sản xuất. Mặt khác thúc đẩy tinh thần sáng tạo và sáng kiến cải tiến kỹ thuật⁽⁴⁾. Công tác an toàn sản xuất, an toàn lao động, vệ sinh thực phẩm và môi trường luôn được quan tâm và thực hiện đúng quy định.

Năm 2012 Công ty thực hiện đầu tư cải tạo nhà điều hành, văn phòng làm việc; Năm 2015 cải tạo hệ thống lạnh. Hàng năm Công ty đã tổ chức khá tốt công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị - bảo đảm an toàn, hiệu quả và tiết kiệm; Tổ chức sửa chữa, bảo dưỡng bom, box kịp thời vụ sản xuất và giám đắg kể tổn thất - góp phần cải thiện và giữ ổn định chất lượng sản phẩm.

c) Công tác tài chính

Tăng cường quản lý chặt chẽ tài sản và vốn. Chủ động cân đối vốn linh hoạt, kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh và thương mại, dịch vụ. Tăng cường quản lý công tác mua sắm, dự trữ vật tư kỹ thuật và quản trị tồn kho. Kiểm soát chặt chẽ yếu tố đầu vào, chi phí bán hàng, chi phí quản lý, công nợ, ... và luân chuyển tiền hàng. Tình hình tài chính của Công ty khá lành mạnh, các chỉ tiêu khả năng thanh toán ở ngưỡng an toàn. Tỷ suất sinh lời/vốn đầu tư của Chủ sở hữu năm 2016 đạt 10,00% - tăng 23,15% so với năm 2015.

d) Công tác tổ chức - lao động và tiền lương

Hội đồng quản trị quyết liệt chỉ đạo Công ty cơ cấu lại tổ chức, bộ máy và định biên lại lao động tinh, gọn theo vị trí công việc⁽⁵⁾; Tập trung đổi mới quản trị SXKD, trọng tâm là tổ chức lại chỉ huy điều hành và tác nghiệp thời vụ; Thực hiện mô hình quản lý theo phương pháp 5S - góp phần đem lại hiệu quả tích cực cho Công ty; Mặt khác, quyết liệt tiết giảm chi phí hành chính ...; Giữ vững tổ chức, giữ vững đội ngũ và kỷ luật nội bộ; Chăm lo việc làm, đời sống và quyền lợi của người lao động, thu nhập bình quân người lao động năm sau cao hơn trước - tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 12,44.

2.5. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác giám sát và tự kiểm tra được tăng cường ở tất cả các cấp quản lý - nhất là ở một số lĩnh vực trọng yếu - như: Luân chuyển tiền, hàng; Tiêu thụ sản phẩm; Chính sách bán hàng; Đầu tư mua sắm.

3. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành

3.1. Tổ chức của Hội đồng quản trị

ĐHĐCĐ nhiệm kỳ II bầu 5 thành viên HĐQT; HĐQT bầu bà Vũ Thị Huyền Đức làm Chủ tịch HĐQT. Do thay đổi người đại diện quản lý vốn của cổ đông TCT mía đường I - tại ĐHCĐ thường niên năm 2014 ông Nguyễn Văn Hội được bầu làm Chủ tịch HĐQT thay bà Vũ Thị Huyền Đức và ĐHCĐ thường niên năm 2015 bà Trần Thị Lệ Châm được bầu làm Chủ tịch HĐQT thay ông Nguyễn Văn Hội. Thực hiện điều lệ sửa đổi được ĐHCĐ thông qua năm 2016, ĐHCĐ đã miễn nhiệm 2 thành viên HĐQT, đến nay HĐQT hoạt động với 3 thành viên: Bà Trần Thị Lệ Châm, ông Nguyễn Văn Hội và ông Đỗ Đình Quý.

⁽⁴⁾ Nhiệm kỳ II Công ty có 8 sáng kiến cải tiến kỹ thuật, trong đó năm 2016 có 5 sáng kiến.

⁽⁵⁾ Từ năm 2013 đến năm 2016 Công ty đã tinh giảm 90 lao động, trong đó năm 2016 giảm 38 người; Tổng chi phí giải quyết chế độ cho người lao động dôi dư là 2,561 tỷ đồng.

3.2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT quyết liệt chỉ đạo Công ty thực hiện và cơ bản hoàn thành các quyết nghị ĐHĐCĐ nhiệm kỳ và ĐHĐCĐ thường niên hàng năm; Đến nay quyết nghị thoái vốn đầu tư tại Công ty CP đầu tư kinh doanh và dịch vụ Sông Hồng chưa thực hiện được do chưa tìm được đối tác để chuyển nhượng⁽⁶⁾; Quyết nghị chuyển đổi Công ty TNHH một thành viên Viger Hà Nội sang Công ty cổ phần tạm thời chưa thực hiện do thời điểm chưa thích hợp.

Trong nhiệm kỳ II, HĐQT đã tổ chức 31 cuộc họp định kỳ, nhiều cuộc họp đột xuất và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản. Các quyết nghị, chỉ thị của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên. Chủ tịch HĐQT tham gia họp và thường xuyên làm việc với Ban Tổng giám đốc hoặc bộ phận, cán bộ liên quan để kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ giải quyết các vấn đề cấp thiết⁽⁷⁾. Đến hết 31/12/2016, còn 01 nội dung quyết nghị đang thực hiện và 01 nội dung chưa thực hiện xong⁽⁸⁾.

Các cuộc họp HĐQT (trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản) đều mời Trưởng BKS tham dự. Tài liệu của HĐQT phát hành được gửi tới BKS theo quy định. HĐQT thường xuyên trao đổi với BKS để chủ động giám sát, đánh giá và đưa ra các khuyến cáo, khuyến nghị nhằm bảo đảm các hoạt động của Công ty là hữu hiệu nhất.

HĐQT đã định hướng, chỉ đạo và giám sát thực thi nhiệm vụ cần trọng và trách nhiệm trên các lĩnh vực hoạt động; Chú trọng tái cơ cấu, sắp xếp lại, phát huy và nâng cao chất lượng các nguồn lực; Đổi mới phương thức quản trị và kiểm soát quá trình SXKD của Công ty; Quyết liệt tổ chức lại sản xuất, tổ chức lại tiêu thụ và phát triển thị phần sản phẩm bia; Chú trọng dự báo sớm, xây dựng kế hoạch tác nghiệp thời vụ, chính sách tiêu thụ, ... và thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm khắc phục, cải thiện nhanh chóng các khâu yếu, điểm yếu; Mặt khác, thực hiện tiết giảm sâu và kiểm soát chặt chẽ các sản phẩm lỗ, hiệu quả thấp - nâng cao năng suất lao động, hiệu suất tổng hợp và hiệu quả của Công ty.

Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT đã nỗ lực, với tinh thần trách nhiệm cao - đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong nhiệm kỳ II.

3.3. Thù lao và kinh phí hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị

Tổng chi phí HĐQT và BKS là 350.175.000 đồng (trong đó: Tiền thù lao của HĐQT 196 triệu đồng; Thù lao BKS 120 triệu đồng; Chi phí khác 34,175 triệu đồng) bằng 42,86% mức kinh phí theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016⁽⁹⁾.

** Chi tiết phụ lục số 02 kèm theo.*

3.4. Đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành

Tổng giám đốc và BDH triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ thị, quyết nghị của HĐQT, cơ bản đã tuân thủ các quy định của Nhà nước, điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Tập trung điều hành và cân đối kế hoạch hàng năm và kế hoạch thời vụ; Triển khai tổ chức lại hệ thống sản xuất và tiêu thụ sản phẩm bia theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty, quyết liệt tổ chức sản xuất theo khung thời vụ (từ năm 2014), *trọng tâm là:* Xây dựng phương án sản phẩm, định biên lại và bố trí lao động hợp lý theo thời vụ; Xây dựng và quản lý chặt chẽ bộ định mức kinh tế kỹ thuật theo thời vụ; Điều chỉnh kết cấu nguyên liệu và lựa chọn phương án nguyên liệu phù hợp từng định mức ở từng thời vụ; ... Tăng cường kiểm soát thiết bị, công nghệ; Mặt khác, phát triển sản phẩm

⁽⁷⁾ Công ty Viger đầu tư vốn vào Công ty CP đầu tư KD&DV Sông Hồng từ năm 2012. Hoạt động SXKD của Công ty này không hiệu quả: Đến thời điểm 31/12/2016 lỗ lũy kế 10,628 tỷ đồng, trong đó năm 2016 lỗ 1,614 tỷ đồng.

⁽⁷⁾ Nhiệm kỳ II HĐQT đưa ra 102 nội dung quyết nghị.

⁽⁸⁾ Quyết nghị về xin giữ lại khu đất nhà tập thể 4 tầng và quyết nghị về bán máy phát điện không có nhu cầu sử dụng.

⁽⁹⁾ Theo NQ ĐHĐCĐ, kinh phí hoạt động năm 2016 của HĐQT và BKS được phép chi là 805.091.530 đ.

tế vừa là cơ hội, vừa là thách thức lớn cho doanh nghiệp trong nước - khó khăn nhiều hơn, thách thức và rủi ro lớn hơn; Trong đó, thị trường lao động, tín dụng, ... và hàng lậu, hàng giả vẫn nhiều thách thức; Quy định về vệ sinh, an toàn thực phẩm và bảo vệ người tiêu dùng ngày càng chặt chẽ; Biến đổi khí hậu diễn biến cực đoan và khó lường.

2. Dự báo ngành bia, rượu, nước giải khát

Năm 2017 ngành bia, rượu, nước giải khát dự báo tiếp tục có nhiều biến động, cạnh tranh gay gắt hơn, khốc liệt hơn khi càng ngày càng có nhiều thương hiệu bia nổi tiếng đến từ các nước trên thế giới. Thuế tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm bia tăng thêm 5% vào năm 2017 và tiếp tục thêm 5% (thành 65%) vào năm 2018. Quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày càng khắt khe, chặt chẽ hơn. Biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường - ảnh hưởng lớn đến doanh thu, lợi nhuận của ngành bia, rượu, nước giải khát và của Công ty.

Theo dự báo của Hãng nghiên cứu thị trường BMI: Ngành công nghiệp thực phẩm và đồ uống của Việt Nam sẽ duy trì mức tăng trưởng kép hàng năm cho giai đoạn 2017-2019 là 10,9%; Dự báo tăng trưởng của ngành đồ uống có cồn là 11,1%; Nhu cầu tiêu dùng sẽ tập trung vào nhóm hàng thực phẩm và đồ dùng thiết yếu.

II. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG

1. Mục tiêu

1.1. Tăng quy mô năng lực sản xuất

- Đến năm 2021 sản lượng bia đạt 15 triệu lít; Sản lượng rượu đạt 50.000 lít; Sản lượng nước tinh khiết và nước giải khát đạt 3 triệu lít.

- Đến năm 2021 phát triển tối thiểu 5 sản phẩm mới.

1.2. Tạo giá trị gia tăng cao hơn cho Công ty, người lao động và cổ đông

- Đến năm 2020 doanh thu tiêu thụ sản phẩm sản xuất đạt 135,818 tỷ đồng.

- Đến năm 2021 thu nhập bình quân người lao động đạt 8,3 triệu đồng/người/tháng.

- Đến năm 2021 tỷ lệ cổ tức đạt 11%.

1.3. Tạo giá trị và lợi ích dịch vụ tăng cao cho khách hàng.

2. Định hướng

2.1. Tiếp tục tổ chức lại sản xuất và tiêu thụ sản phẩm bia, rượu và nước giải khát có tính thời vụ cao - trọng tâm là:

- Tổ chức quy hoạch lại mặt bằng, hợp lý hóa sản xuất để tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm;

- Đầu tư đa dạng sản phẩm (bia hơi, bia tươi, bia chai, rượu và nước giải khát các loại) có chất lượng cao vượt trội.

- Hoạch định lại không gian thị trường; Xây dựng bộ chính sách tiêu thụ và chăm sóc khách hàng hữu hiệu, phù hợp không gian thị trường và đối tượng khách hàng - phát triển nhanh và bền vững thị phần của Công ty.

2.2. Thực hiện chiến lược tái cơ cấu và đầu tư phát triển giai đoạn 2018-2021:

- Đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm bia hơi và bia chai - trong đó, thực hiện dự án đầu tư cải tạo dây chuyền bia hơi và đầu tư dây chuyền chiết chai, lon.

- Đầu tư sản xuất rượu quy mô đủ lớn, chất lượng, giá thành cạnh tranh cao;

- Đầu tư thiết bị theo hướng tiết kiệm năng lượng, hiệu suất thu hồi cao, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và môi trường.

2.3. Phát triển mạnh nguồn nhân lực, trọng tâm là phát triển đội ngũ quản trị bản lĩnh, chuyên nghiệp; Đội ngũ kỹ thuật sáng tạo, làm chủ thiết bị, công nghệ; Đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, năng động.

2.4. Tăng cường hợp tác, liên kết - tranh thủ tối các nguồn lực của đối tác, khách hàng.

III. TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ III

mới, cải thiện công tác thị trường, chăm sóc khách hàng và tiêu thụ sản phẩm. Tổng giám đốc và Ban điều hành đã tiếp thu và khắc phục nhiều tồn tại, hạn chế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã đánh giá trong các kỳ họp thường kỳ, định kỳ; Chăm lo việc làm, thu thập và đời sống của người lao động. Hội đồng quản trị đánh giá TGD và BDH hoàn thành tốt nhiệm vụ ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị giao.

** Kết quả đạt được như đã báo cáo ở các phần trên.*

4. Những tồn tại và thách thức

4.1. Hoạt động của Công ty còn hạn chế và tiềm ẩn nhiều rủi ro; Quy mô và trình độ công nghệ, thiết bị sản xuất các sản phẩm bia, rượu lạc hậu; Trình độ công nghệ, thiết bị sản xuất nước giải khát ở mức trung bình thấp; Hao phí cao, tổn thất lớn, giá thành cao - giá thành sản phẩm bia sát với giá bán; Giá thành nước giải khát thấp hơn giá thị trường - sản xuất lỗ.

4.2. Hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu không hoàn thành theo nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ II - nguyên nhân chủ yếu do: Khi xây dựng kế hoạch 5 năm của nhiệm kỳ II có tính đến đầu tư tăng sản lượng bia chai (1 triệu chai vào năm 2012 và đến 1,4 triệu chai vào năm 2016); Tiếp tục đầu tư sản phẩm nước giải khát (2,4 triệu lít vào năm 2012 và đến 5 triệu lít vào năm 2016); Mặt khác, Công ty cơ cấu lại hoạt động thương mại và dịch vụ.

4.3. Hoạt động thương mại, dịch vụ chủ yếu vẫn dựa trên hỗ trợ nội bộ trong Tổng công ty mía đường I.

4.4. Năng lực dự báo, đánh giá thị trường chưa chuyên nghiệp. Hệ thống phân phối và phát triển thị trường chậm và thiếu chiến lược. Một số thời điểm Ban điều hành chưa quyết liệt tiêu thụ theo chỉ đạo của HĐQT, một số nhân viên bán hàng chưa chủ động bám sát thị trường, khách hàng - dẫn đến mất cơ hội và ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của Công ty.

4.5. Tổ chức triển khai quy hoạch, kế hoạch tổng thể và kế hoạch tác nghiệp đến các cấp quản trị, tới từng khâu, từng vị trí còn hạn chế. Trong đó, xây dựng khung thời vụ, kế hoạch thời vụ ... và chuẩn bị sản xuất còn hạn chế nhất định, chưa chủ động để tận dụng được các cơ hội khai thác tối đa năng lực sản xuất, tăng doanh số và hiệu quả cho Công ty.

4.6. Công tác điều hành sản xuất đôi khi thiếu chặt chẽ, một số thời điểm chưa kiểm soát tốt quy trình sản xuất, chất lượng sản phẩm không ổn định. Công tác quản lý kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật còn rất hạn chế.

4.7. Công tác phân tích, đánh giá tình hình tài chính, tình hình hoạt động và hiệu quả SXKD của Công ty chưa kịp thời. Chưa giải quyết dứt điểm một số tồn tại về tài chính phát sinh từ năm 2013 trở về trước (như: Công nợ tồn đọng, vật tư tồn đọng ít sử dụng, hỏng hoặc hết hạn sử dụng).

4.8. Hệ thống thông tin, công cụ quản lý chưa tiên tiến. Năng lực đội ngũ quản trị ở các cấp quản lý còn rất hạn chế. Chưa xây dựng quy hoạch và chiến lược phát triển nguồn nhân lực, chế độ đãi ngộ, chính sách tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ III

I. MỘT SỐ DỰ BÁO

1. Dự báo về tình hình kinh tế - xã hội thế giới và trong nước

1.1. Tình hình thế giới: Toàn cầu hóa, tự do trao đổi thương mại và hợp tác kinh doanh trong một thế giới phẳng - cạnh tranh ngày càng quyết liệt hơn và ở phạm vi toàn cầu. Sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ hiện đại. Chu kỳ sống của sản phẩm ngày càng ngắn. Năng suất lao động ngày càng tăng.

1.2. Tình hình trong nước: Năm 2017 là năm Chính phủ “kiến tạo, phục vụ và tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội”. Hội nhập kinh

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017		Nhiệm kỳ III	
			Giá trị	So sánh TH 2016	Giá trị	Tăng trưởng bình quân
1	Giá trị SXCN	Tỷ đ	36,437	136,04	239,245	113,27%
2	Doanh thu thuần	Tỷ đ	88,885	54,89	558,303	111,19%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	2,650	108,52	16,237	109,75%
4	Nộp NSNN	Tỷ đ	34,977	118,51	239,328	115,22%
5	Thu nhập BQ (ng/th)	Triệu đ	6,500	104,17	7,442	105,98%
6	Đầu tư xây dựng	Tỷ đ			70,000	
7	Cổ tức	%	6,0	120,00	41,0	117,13%

* Chi tiết phụ lục số 03 kèm theo.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017

Huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo, điều hành khắc phục những khó khăn, thách thức và tồn tại, hạn chế; Quyết liệt tái cơ cấu toàn diện các nguồn lực, trong đó tập trung:

1. Đầu tư phát triển nâng cao năng lực sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng và hiệu quả tổng hợp, ưu tiên đầu tư sản phẩm mới, sản phẩm khác biệt - tạo lợi thế cạnh tranh dựa trên chất lượng sản phẩm cao hơn, dịch vụ tốt hơn và chi phí thấp hơn; Đầu tư đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật; Thiết kế lại hệ thống sản xuất, giảm tổn thất, giảm lãng phí và chi phí trong sản xuất, tăng thu hồi, ổn định chất lượng, tiết giảm sâu và hạ giá thành sản phẩm.

2. Chủ động dự báo, nắm chắc tín hiệu thị trường và tranh thủ cơ hội kinh doanh tốt nhất để đẩy sớm, đẩy nhanh sản phẩm ra thị trường.

3. Phát triển hệ thống bán hàng, cung ứng dịch vụ hướng vào khách hàng, bảo đảm đúng thời điểm, đúng số lượng, đúng khách hàng - thực hiện “lợi ích cốt lõi, dịch vụ hỗ trợ tăng cao hơn cho khách hàng”.

4. Quyết liệt phát triển tổ chức, phát triển nguồn nhân lực, *trọng tâm là* tiếp tục kiện toàn tổ chức - bộ máy và sắp xếp, định biên lao động khoa học, hiệu quả; Đổi mới cơ chế, chính sách đãi ngộ; Đổi mới chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng gắn với kết quả, hiệu quả công việc; Đổi mới công tác tuyển dụng, công tác đào tạo.

5. Tăng cường công tác quản lý tài chính, trong đó tập trung cải thiện năng lực tài chính, cân đối và sử dụng vốn có hiệu quả. Tăng cường quản lý tài sản, tiền vốn; Đầu tư, mua sắm, tiêu thụ sản phẩm; Quản lý chặt chi tiêu ... và tăng cường thực hiện tiết giảm sâu, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

6. Tăng cường giám sát, tự kiểm tra và kiểm tra lại ở tất cả các cấp quản lý, điều hành. Chú trọng kiểm soát rủi ro; Chủ động ngăn ngừa sai phạm và chấn chỉnh kịp thời (nếu có).

7. Chú trọng cải thiện quản trị doanh nghiệp, quản trị sản xuất kinh doanh - *trọng tâm là* xây dựng quản trị tiên tiến, chế độ làm việc năng động, hiệu quả; Xây dựng môi trường văn minh, thân thiện, giàu sức học tập và sức sáng tạo; Thực hiện cơ chế quản lý, điều hành với chế độ trách nhiệm cao, quyền hạn cao, kỷ luật cao.

8. Tiếp tục giữ vững và ổn định tổ chức, ổn định chính trị nội bộ; Chăm lo việc làm, đời sống và thu nhập người lao động.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Mỗi cấp quản lý, điều hành Công ty xây dựng chương trình, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp hữu hiệu, thích ứng và kế hoạch tác nghiệp sâu. Mỗi vị trí công việc tự xây dựng chương trình công tác chi tiết, chuyên môn, nghiệp vụ sâu, chú trọng đến nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; Nâng cấp hệ thống cơ bản (kinh tế, kỹ thuật, ... và năng suất lao động).

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016, nhiệm kỳ II (2012-2016); Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2017-2021) và kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm năm 2017 của HĐQT Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- HĐQT, BKS, BTGD Công ty;
- Các phòng ban, đơn vị Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website Công ty;
- Lưu TCHC.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Trần Thị Lệ Châm

TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 5 NĂM 2017-2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2016	TH 2016	KH 2017	KH 2018	KH 2019	KH 2020	KH 2021	Tổng cộng 5 năm	BQ 5 năm	So sánh % KH 17 với TH16
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>		<i>10=9/3</i>
A	2 CÔNG TY (B+C)											
I	Giá trị SXCN	Trđ	27.761,0	26.783,6	36.437,2	40.605,5	47.623,0	54.678,5	59.900,5	239.244,7	47.848,9	136,04
II	Doanh thu thuần	Trđ	97.620,2	144.363,9	88.885,1	100.082,3	111.200,0	122.318,0	135.818,0	558.303,4	111.660,7	61,57
	TDó: Sản phẩm nội bộ	Trđ	71.620,2	45.769,3	84.385,1	100.082,3	111.200,0	122.318,0	135.818,0	553.803,4	110.760,7	184,37
	KD thương mại	Trđ	26.000,0	97.363,7	4.500,0					4.500,0	900,0	4,62
	Xây lắp	Trđ	0,0	1.230,9								
	Doanh thu khác			2.199,9								
III	Sản lượng tiêu thụ			8.350,2								
1	Bia hơi Viger	1000L	7.500,0	8.002,55	10.000,0	11.500,0	12.500,0	13.500,0	15.000,0	62.500,0	12.500,0	124,96
2	Bia chai Viger 450 ML	1000C	350,0	345,78	450,0	500,0	1.000,0	1.500,0	1.500,0	4.950,0	990,0	130,14
3	Bia keg 2L	1000k	150,0	96,03	150,0	160,0	180,0	200,0	250,0	940,0	188,0	156,20
4	Bia hơi chất lượng cao	1000 lít			0,0	100,0	200,0	250,0	250,0	800,0	160,0	
5	Rượu lít	1000L	0,0	3,3	5,0	20,0	30,0	40,0	50,0	145,0	29,0	152,44
6	Nước uống tinh khiết 19L	1000b	15,0	6,6	10,0	10,0	10,0	10,0	10,0	50,0	10,0	151,52
7	NGK công ty gia công	1000c	1.800,0	849,1	1.000,0	1.500,0	1.500,0	2.000,0	2.000,0	8.000,0	1.600,0	117,78
IV	Kế hoạch XD CB	Trđ			20.000,0	50.000,0	0,0	0,0	0,0	70.000,0	14.000,0	
V	Tiền lương và lao động									0,0	0,0	
1	Lao động BQ Năm	Người	93,0	105,0	106,0	97,0	106,0	106,0	106,0	521,0	104,2	100,95
2	Tổng quỹ Tiền lương	Trđ	6.730,3	7.831,3	8.294,3	8.609,8	10.040,6	10.993,3	12.075,3	50.013,3	10.002,7	105,91
3	TN BQ người/tháng	1000đ	6,03	6,2	6,5	6,9	7,6	7,9	8,3		7,442	104,91
VI	Nộp ngân sách	Trđ	25.120,9	29.511,0	34.976,9	41.733,1	48.956,3	53.910,6	59.751,1	239.328,0	47.865,6	118,52
VII	Kết quả SXKD	Trđ	2.319,6	2.421,0	2.650,0	3.000,0	3.187,0	3.550,0	3.850,0	16.237,0	3.247,4	109,46
	Lãi + Lỗ	Trđ	2.319,6	2.421,0	2.650,00	3.000,00	3.187,00	3.550,00	3.850,00	16.237,0	3.247,4	109,46
VIII	Phân phối lợi nhuận									0,0	0,0	
	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	1.757,0	1.863,7	2.120,0	2.400,0	2.549,6	2.840,0	3.080,0	12.989,6	2.597,9	113,75
A	Trích lập các quỹ	Trđ	300,3	349,3	450,4	536,4	566,3	624,4	672,4	2.849,9	570,0	128,96
1	Quỹ PT SX 10%	Trđ	130,6	163,0	195,8	220,0	235,0	264,0	288,0	1.202,8	240,6	120,15
2	Quỹ KT, PL 10%	Trđ	130,6	163,0	195,8	220,0	235,0	264,0	288,0	1.202,8	240,6	120,15
3	Quỹ KT ban DH	Trđ	39,2	23,3	58,8	96,4	96,4	96,4	96,4	444,3	88,9	252,26
B	LN còn lại	Trđ	1.456,8	1.514,4	1.669,6	1.863,6	1.983,3	2.215,6	2.407,6	10.139,7	2.027,9	110,24
1	Vốn điều lệ	Trđ	24.028,0	24.028,0	24.028,0	24.028,5	24.028,5	24.028,5	24.028,5	120.142,0	24.028,4	100,00
2	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5,00	5,00	6,00	7,00	8,00	9,00	11,00	41,0	8,2	120,00
B	CÔNG TY MẸ											
I	Giá trị SXCN	Trđ	27.761,0	26.783,6	36.437,2	40.605,5	47.623,0	54.678,5	59.900,5	239.244,7	47.848,9	136,04
II	Doanh thu thuần	Trđ	41.912,32	122.160,58	50.964,46	57.369,59	66.929,57	73.308,86	81.674,08	330.246,56	66.049,3	41,72

STT	Chi tiêu	DVT	KH 2016	TH 2016	KH 2017	KH 2018	KH 2019	KH 2020	KH 2021	Tổng cộng 5 năm	BQ 5 năm	So sánh % KH 17 với TH16
	TĐó: Sản phẩm nội bộ	Trđ	41.912,32	42.965,49	50.964,46	57.369,59	66.929,57	73.308,86	81.674,08	330.246,56	66.049,3	118,62
	KD thương mại	Trđ		79.195,09						0,00	0,0	
	DT khác	Trđ		474,51						0,0	0,0	
III	Sản lượng sản phẩm									0,0	0,0	
I	Bia hơi Viger	1000L	7.500,0	8.002,55	10.000,0	11.500,0	12.500,0	13.500,0	15.000,0	62.500,0	12.500,0	124,96
2	Bia chai Viger 450 ML	1000C	350,0	345,78	450,0	500,0	1.000,0	1.500,0	1.500,0	4.950,0	990,0	130,14
3	Bia keg 2L	1000 keg	150,0	96,03	150,0	160,0	180,0	200,0	250,0	940,0	188,0	156,20
4	Bia hơi chất lượng cao	1000 lít				100,0	200,0	250,0	250,0	800,0	160,0	
5	Rượu lít	1000L	0,0	3,28	5,0	20,0	30,0	40,0	50,0	145,0	29,9	152,44
6	Nước uống tinh khiết 19L	1000b	15,0	6,60	10,0	10,0	10,0	10,0	10,0	50,0	10,0	151,52
7	Nước giải khát các loại	1000c	1.800,0	849,06	1.000,0	1.500,0	1.500,0	2.000,0	2.000,0	8.000,0	1.600,0	117,78
IV	Kế hoạch XD CB	Trđ			20.000	50.000	0	0	0	70.000,0	0,0	
V	Lao động và thu nhập									0,0	0,0	
1	Lao động BQ Năm	Người	79,0	84,0	90,0	100,0	105,0	110,0	110,0			107,14
2	Tổng quỹ Tiền lương	Trđ	5.806,3	6.309,0	6.971,5	7.980,0	8.690,0	9.645,0	10.462,5	43.749,0	8.749,8	110,50
3	TN BQ người/tháng	1000đ	6,1	6,26	6,46	6,65	6,90	7,31	7,93			103,13
VI	Nộp ngân sách	Trđ	24.860,3	28.561,5	34.146,3	40.902,5	48.125,6	53.080,0	58.920,4	235.174,8	47.035,0	119,55
VII	Kết quả SXKD	Trđ	1.740,8	2.138,0	2.448,0	2.750,0	2.937,0	3.300,0	3.600,0	15.035,0	3.007,0	114,50
	Lãi + Lỗ -	Trđ	1.740,8	2.138,0	2.448,0	2.750,0	2.937,0	3.300,0	3.600,0	15.035,0	3.007,0	114,50
VIII	Phân phối lợi nhuận									0,0	0,0	
	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	1.305,6	1.653,4	1.958,4	2.200,0	2.349,6	2.640,0	2.880,0	12.028,0	2.405,6	118,45
I	Trích lập các quỹ	Trđ	430,8	349,3	450,4	536,4	566,3	624,4	672,4	2.849,9	570,0	128,96
1,1	Quỹ PT SX 10%	Trđ	130,6	163,0	195,8	220,0	235,0	264,0	288,0	1.202,8	240,6	120,15
1,2	Quỹ KT, PL 10%	Trđ	130,6	163,0	195,8	220,0	235,0	264,0	288,0	1.202,8	240,6	120,15
1,3	Quỹ dự phòng TC 5%	Trđ	130,6							0,0	0,0	0,0
1,4	Quỹ KT ban DH 3%	Trđ	39,2	23,3	58,8	96,4	96,4	96,4	96,4	444,3	88,9	252,26
2	LN còn lại chia cổ tức	Trđ	874,7	1.304,1	1.508,0	1.663,6	1.783,3	2.015,6	2.207,6	9.178,1	1.835,6	115,63
C	CÔNG TY CON											
I	Giá trị SXCN	Trđ										
II	Doanh thu thuần	Trđ	92.818,0	59.094,4	87.662,4	100.082,3	111.200,0	122.318,0	135.818,0	557.080,7	111.416,1	148,34
	TĐó: Sản phẩm nội bộ	Trđ	66.818,0	20.624,6	83.162,4	100.082,3	111.200,0	122.318,0	135.818,0	552.580,7	110.516,1	403,22
	KD thương mại	Trđ	26.000,0	37.239,0	4.500,0					4.500,0	900,0	12,08
	Xây lắp	Trđ		1.230,9								
	Doanh thu khác	Trđ		1.725,4								
III	Sản lượng tiêu thụ											
1	Bia hơi Viger	1000L	7.500,0	8.002,6	10.000,0	11.500,0	12.500,0	13.500,0	15.000,0	62.500,0	12.500,0	124,96
2	Bia chai Viger 450 ML	1000C	500,0	345,8	450,0	500,0	1.000,0	1.500,0	1.500,0	4.950,0	990,0	130,14
III	Lao động và thu nhập											
1	Lao động BQ Năm	Người	14,0	21	16,0	20,0	20,0	25,0	25,0			
2	Tổng quỹ Tiền lương	Trđ	924,0	1.522,3	1.322,9	1.769,0	1.969,0	2.650,0	2.969,0	10.679,9	2.136,0	86,90

STT	Chi tiêu	ĐVT	KH 2016	TH 2016	KH 2017	KH 2018	KH 2019	KH 2020	KH 2021	Tổng cộng 5 năm	BQ 5 năm	So sánh % KH 17 với TH16
3	TN BQ người/tháng	1000đ	5,5	6,04	6,89	7,37	8,20	8,83	9,90			114,05
IV	Nộp ngân sách	Trđ	260,6	243,0	830,6	830,6	830,6	830,6	830,6	4.153,2	830,6	341,83
V	Kết quả SXKD	Trđ	578,8	283,5	202,0	250,0	250,0	250,0	250,0	1.202,0	240,4	71,26
	Lãi + Lỗ -	Trđ	578,8	283,5	202,0	250,0	250,0	250,0	250,0	1.202,0	240,4	71,26
VI	Phân phối lợi nhuận											
	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	451,5	210,4	161,6	200,0	200,0	200,0	200,0	961,6	192,3	76,82
B	LN nộp về Công ty mẹ	Trđ	451,5	210,4	161,6	200,0	200,0	200,0	200,0	961,6	192,3	76,82

Phu lục 2:

THỦ LAO VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

(Kèm theo báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger

I. Thủ lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Stt	Họ và tên	Chức danh	Nghị quyết DHDCT (đ)	Thực hiện (đồng)	So sánh	Ghi chú
A	B	C	I	2	3=2/1	4
I	Thủ lao của HĐQT					
1	Trần Thị Lệ Châm	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	60.000.000	100,00%	
2	Nguyễn Văn Hội	Thành viên HĐQT	48.000.000	48.000.000	100,00%	
3	Đỗ Đình Quý	Phó CT HĐQT kiêm Tổng giám đốc	48.000.000	48.000.000	100,00%	
4	Lê Xuân Trung	Thành viên HĐQT	48.000.000	20.000.000	41,67%	Miễn nhiệm từ 09/06/2016
5	Phan Xuân Thanh	Thành viên HĐQT	48.000.000	20.000.000	41,67%	Miễn nhiệm từ 09/06/2016
II	Thủ lao của BKS					
1	Trần Thị Mùi	Trưởng BKS	48.000.000	48.000.000	100,00%	
2	Nguyễn Phú Cường	Thành viên BKS	36.000.000	30.000.000	83,33%	
3	Doãn Thúy Dung	Thành viên BKS	36.000.000	30.000.000	83,33%	
4	Văn Thị Quỳnh Nga	Thư ký HĐQT	12.000.000	12.000.000	100,00%	
	Tổng		384.000.000	316.000.000	82,29%	

II. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Stt	Khoản mục	Thực hiện (đồng)
1	Chi phí hội họp	11.515.000
2	Chi phí tiếp khách	11.709.091
4	Chi phí khác	10.950.909
	Tổng	34.175.000

III. Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Theo Nghị quyết DHDCT năm 2016, kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS tối đa là 0,3%

Stt	Khoản mục	Theo Nghị quyết DHDCT (đồng)	Thực hiện (đồng)	So sánh
A	B	I	2	3 = 2/1
1	Thủ lao	384.000.000	316.000.000	82,29%
2	Chi phí hoạt động	433.091.500	34.175.000	7,89%
	Tổng	817.091.500	350.175.000	42,86%

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2017**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ III (2017 - 2021)

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger;
Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 28/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo tài chính năm 2016 đã được Công ty TNHH kiểm toán VACO kiểm toán; Ban kiểm soát Công ty thẩm định; Và kế hoạch tài chính năm 2017 của Công ty như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán

1.1. Tài sản, nguồn vốn

(ĐVT: đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 31/12/2016	Tại thời điểm 01/01/2016
	Tài sản	66.817.536.525	48.566.151.740
I	Tài sản ngắn hạn	39.470.895.544	17.660.653.370
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	930.406.404	1.281.307.225
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		4.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	34.006.850.150	8.981.846.733
4	Hàng tồn kho	4.487.926.788	3.364.384.510
5	Tài sản ngắn hạn khác	45.712.202	33.114.902
II	Tài sản dài hạn	27.346.640.981	30.905.498.370
1	Các khoản phải thu dài hạn	8.820.000	8.820.000
2	Tài sản cố định hữu hình	23.534.280.213	26.812.873.201
3	Tài sản cố định vô hình		
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	176.810.407	135.405.922
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000.000.000	1.000.000.000
6	Tài sản dài hạn khác	2.626.730.361	2.948.399.247
	Nguồn vốn	66.817.536.525	48.566.151.740
I	Nợ phải trả	36.573.204.207	18.969.015.619
1	Nợ ngắn hạn	34.213.489.037	16.837.980.449
2	Nợ dài hạn	2.359.715.170	2.131.035.170
II	Vốn chủ sở hữu	30.244.332.318	29.597.136.121
1	Vốn chủ sở hữu	30.244.332.318	29.597.136.121
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	144.968.131.795
2	Các khoản giảm trừ	604.288.156
3	DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	144.363.843.639
4	Giá vốn hàng bán	129.301.369.220
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	15.062.474.419
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.234.486.022
7	Chi phí tài chính	1.488.504.880
+	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	287.849.189
8	Chi phí bán hàng	7.307.893.377
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.809.651.248
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.690.910.936
11	Thu nhập khác	791.007.654
12	Chi phí khác	59.941.117
13	Lợi nhuận khác	731.066.537
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.421.977.473
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	558.256.392
16	Lợi nhuận sau thuế chưa lập quỹ	1.863.721.081
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)	775,63

(Gửi kèm thư kiểm toán)

2. Kế hoạch tài chính năm 2017

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
I	PHẦN THU		86.949.533.795
1	Thu tiền bán hàng	Đồng	81.222.085.811
	- Bia hơi	Đồng	74.766.355.140
	- Bia keg	Đồng	3.313.508.921
	- Bia chai 450ml	Đồng	2.007.221.750
	- Sản phẩm khác	Đồng	1.135.000.000
2	Thu khác	Đồng	727.447.984
3	Vay vốn lưu động ngắn hạn	Đồng	5.000.000.000
II	PHẦN CHI	Đồng	86.685.593.556
1	Chi phí cho SX và tiêu thụ sản phẩm	Đồng	41.218.619.239
	- Chi trả tiền nguyên nhiên vật liệu	Đồng	25.806.900.000
	- Chi tiền lương	Đồng	6.103.762.573
	- Chi phí sửa chữa lớn TSCĐ	Đồng	1.284.037.080
	- Tiền lương, ăn ca	Đồng	471.240.000
	- Chi phí bán hàng	Đồng	1.998.917.013
	- Chi phí quản lý	Đồng	5.553.762.573

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
2	Trả nợ gốc và lãi vay ngân hàng	Đồng	5.400.000.000
3	Nộp NSNN (Thuế + BHXH, BHYT)	Đồng	38.865.549.317
4	Chi trả cổ tức và chi khác	Đồng	1.201.425.000
III	CÂN ĐỐI THU - CHI	Đồng	263.940.239

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Signature]
Trần Thị Lệ Châm

Việt Trì, ngày ... tháng ... năm 2017

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2016 VÀ NHIỆM KỲ 2012-2016**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bia Rượu Nước giải khát Viger; Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Rượu Nước giải khát Viger.

Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty năm 2016 và nhiệm kỳ 2012-2016 như sau:

I. Đánh giá tình hình và kết quả hoạt động năm 2016 và nhiệm kỳ II của BKS:

1. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát:

Năm 2016 và nhiệm kỳ II 2012-2016, Ban kiểm soát luôn nhận được sự phối kết hợp, tạo điều kiện của HĐQT và BDH cùng các đơn vị phòng ban trong Công ty nên việc tiếp cận công tác giám sát kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty đã được thực hiện đầy đủ và đảm bảo theo đúng quy định của điều lệ và quy chế của Ban kiểm soát; Ngoài ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS cũng thường xuyên trao đổi với các phòng ban để kiểm soát kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

1. Giám sát hoạt động quản lý của HĐQT; hoạt động điều hành của BDH và các hoạt động của Công ty.

2. Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

3. Thẩm định báo cáo quyết toán tài chính hàng quý và năm.

4. Tham gia các cuộc họp HĐQT mở rộng.

5. Báo cáo đánh giá lên HĐQT và tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình quản trị, điều hành và tổ chức hoạt động của Công ty.

6. Tham gia phân tích, thẩm định kế hoạch, định mức để đưa ra các ý kiến trong quá trình quản lý điều hành Công ty.

2. Kết quả Kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát:

2.1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động:

Đánh giá chung, thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hàng năm Hội đồng quản trị đã đề ra nghị quyết cho từng Quý, từng công việc, Ban điều hành triển khai thực hiện, ngoài việc củng cố các hoạt động tiêu thụ các sản phẩm chính là bia và nước giải khát, công ty đã phát triển kinh doanh thương mại, bước đầu đạt được những kết quả tích cực.

Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Công ty đã tập trung tổ chức lại sản xuất; Tổ chức lại tiêu thụ; Đẩy mạnh thương mại, dịch vụ; Tiết giảm sâu; Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các mặt hoạt động trọng yếu của Công ty; Từng bước khắc phục tồn tại, hạn chế. Kết quả SXKD năm 2016 và nhiệm kỳ II của Công ty đạt được như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	2016	TH Nhiệm kỳ II (2012- 2016)	NQNKII 2012- 2016	NQ ĐHCĐ từng năm	So sánh (%)	
							NQĐHCĐ	NQĐHCĐ từng năm
1	Giá trị SXCN	Tr.đ	26,783.60	129,092.0	252,608	158,068	51.10	81.67
2	Doanh thu thuần	Tr.đ	144,363.84	657,460.44	1,416,513	752,445	46.41	87.38

3	LN trước thuế	Tr.đ	2,421.97	9,460.4	24,869	7,595	38.04	124.56
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	30,449.93	127,399.3	149,154	114,958	85.41	110.82
5	Thu nhập BQ	Ng/t	6.31	4.78	5.63	4.88	84.88	97.95

2.1.1 Đánh giá công tác sản xuất

2.1.1.1 Đối với sản xuất Bia:

Năm 2016, HĐQT Công ty đã chỉ đạo Công ty chủ động tổ chức lại sản xuất sản xuất trên cơ sở kết quả của đoàn đánh giá về sản phẩm bia của Tổng công ty, Công ty đã chủ động cân đối lại tổng thể năng lực sản xuất công tác lập kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng MMTB được triển khai chi tiết, đầy đủ.

Về nguyên liệu: Nguyên liệu chính được đánh giá đồng đều và ổn định. Năm 2016, Công ty đã đưa vào thử nghiệm nhiều loại malt như malt Đường malt, malt Bỉ, Đức, Anh, Đan mạch, Ucraina. Đánh giá hiệu quả của từng loại malt, qua đó lựa chọn được loại malt thích hợp (malt Anh, malt Đan Mạch). Mặt khác, để giảm bớt chi phí, hạ giá thành sản xuất, Công ty cũng chú trọng đến việc lựa chọn cung ứng nguyên liệu cho sản xuất bia có chất lượng tốt và phù hợp theo khung thời vụ.

Về công nghệ: Việc thực hiện quy trình công nghệ, chất lượng sản phẩm được kiểm soát duy trì chặt chẽ, tuân thủ đúng quy định. Trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật, Công ty xây dựng mức khoán cho phân xưởng. Việc sản xuất được thực hiện dưới sự giám sát, kiểm soát chặt chẽ của ban quản đốc phân xưởng và tổ KCS phòng KT kỹ thuật, nhằm mục tiêu đưa các chỉ tiêu bằng hoặc sát với giá trị mong muốn theo tiêu chuẩn công bố.

Kết quả sản xuất kinh doanh của sản phẩm bia năm 2016 và nhiệm kỳ II.

- Cả nhiệm kỳ II từ 2012 đến 2016, sản lượng bia quy lít so với Nghị quyết đạt 87,98%. Tuy nhiên lũy kế 5 năm theo Nghị quyết từng năm đạt 99,3%.

Chất lượng sản phẩm bia được cải thiện và nâng cao bằng những giải pháp cụ thể như tăng cường giám sát các công đoạn trong quá trình sản xuất từ khâu nguyên liệu đến các tổ công nghệ nấu, men - lọc bia, chiết keg.

Tình hình thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật

- Công ty thực hiện đúng ĐMKTKT được HĐQT phê duyệt. Công tác khoán ĐMKTKT cho Phân xưởng sản xuất chặt chẽ, tiên tiến nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý, có quy định thưởng phạt rõ ràng và định kỳ đều thực hiện quyết toán để thưởng phạt.

Trong nhiệm kỳ II, việc thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật về cơ bản là đáp ứng được với kế hoạch đặt ra, ngoại trừ một số vật tư chưa đạt ở sản phẩm bia chai và trong một số năm như 2012, 2015. Nguyên nhân là do sản lượng bia chai thấp nên các chi phí phân bổ cho bia chai cao...

2.1.1.2 Đối với sản phẩm nước giải khát

+ **Về thiết bị.** Đánh giá chung dây chuyền thiết bị sản xuất hoạt động ổn định, hiệu quả - đảm bảo sản xuất liên hoàn từ khâu xử lý nước nấu đến chiết rót đóng chai. Trong quá trình sản xuất có một số chi tiết thiết bị hỏng được thay thế, hiệu chỉnh kịp thời. Dây chuyền đảm bảo đáp ứng yêu cầu sản xuất liên tục 3 ca.

+ **Về sản xuất:** Năm 2016, việc tổ chức sản xuất được thực hiện theo kế hoạch đặt hàng của phòng kinh doanh và đối tác thuê gia công; Thực hiện đúng quy trình sản xuất, duy trì kiểm soát chất lượng chặt chẽ. Năm 2016, Công ty nhận gia công cho các Công ty như: Công ty TNHH GK Pharma, Công ty TNHH BR Pharmar.

Trong cả nhiệm kỳ 2012 – 2016; việc thực hiện sản xuất nước giải khát chưa đáp ứng được mục tiêu đề ra. Sản lượng nước giải khát các năm từ 2012-2014 đạt rất thấp (xấp xỉ 10% kế hoạch) năm 2015 và 2016 phải chuyển đổi hình thức sản xuất (gia công cho đơn vị khác).

2.1.1.3 Đối với sản phẩm rượu

Năm 2016 và nhiệm kỳ II, Công ty tiếp tục chủ trương khoán sản xuất đối với sản phẩm rượu, tuy nhiên, với tình hình thị trường hiện nay, chất lượng sản phẩm rượu ở mức trung bình do vậy tiêu thụ rượu rất khó khăn. Theo đánh giá của ban kiểm soát, nhà xưởng sản xuất pha chế và đóng rượu chưa đảm bảo đủ điều kiện VSATTP, chưa đảm bảo đúng quy định về nhà xưởng sản xuất rượu.

2.1.2 Công tác tiêu thụ sản phẩm

Việc tiêu thụ sản phẩm bia của Công ty gặp nhiều khó khăn do vấp phải sự cạnh tranh khốc liệt của các hãng bia như: Bia Hà Nội - Hồng Hà, Bia Sài Gòn, Bia Hopman...Tuy nhiên, dưới sự điều hành quyết liệt của HĐQT cùng ban điều hành, Công tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty được tiến hành đúng quy trình bán hàng, thời hạn thanh toán đúng quy định, quản lý công nợ chặt chẽ.

Hệ thống đại lý của Công ty được giữ ổn định, các thị trường đều có mức tăng trưởng trong đó tăng trưởng nhanh nhất là năm 2016, tuy nhiên mức độ tăng trưởng của các thị trường diễn ra không đồng đều, so với 2015 có những thị trường tăng trưởng cao như Sông Lô - Lập Thạch (51%) Bãi Bằng, Phú Hộ, Phú Thọ (18%), Đoan Hùng, Yên Bái(16%), cũng có những thị trường tăng trưởng thấp như Tam Nông, Thanh Thủy, Đoan Hùng, Tuyên Quang (từ 1-4%)

- Công ty đã tập trung đánh giá về đối thủ cạnh tranh, hệ thống thị trường, khách hàng và thực hiện phân loại khách hàng theo nhóm để dự báo, xây dựng mục tiêu sản lượng sát và áp dụng cơ chế, chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp.

- Cân đối chặt chẽ, hợp lý và thông tin kịp thời giữa sản xuất và tiêu thụ, đặc biệt trong những giai đoạn cao điểm và thấp điểm, bảo đảm đưa đến người tiêu dùng sản phẩm bia có chất lượng và dịch vụ tốt nhất.

- Đã chú trọng thực hiện chế độ chăm sóc khách hàng tốt nhất để gia tăng sản lượng tiêu thụ; Xây dựng, thực hiện các chương trình kích cầu nhân các dịp lễ, tết và tổ chức đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm sau mỗi chương trình. Mặt khác, cán bộ thị trường với bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm xử lý kịp thời, hiệu quả các phản ánh của khách hàng về sản phẩm Công ty.

- Đối với bia chai: Thị trường tiêu thụ bia chai của Công ty hiện nay tiêu thụ vẫn rất chậm. Sản lượng tiêu thụ tập trung chủ yếu là thị trường Việt Trì. Các vùng thị trường khác sản lượng bán ra thấp.

- Trong năm 2015 và 2016, Công ty đã tung ra thị trường csn phẩm bia Keg, bước đầu sản phẩm về cơ bản được người tiêu dùng đánh giá là được. Tuy nhiên sản phẩm bia keg chưa tạo ra sự khác biệt rõ nét về chất lượng so với bia hơi truyền thống, chưa tạo ra sản phẩm có phân khúc tiêu dùng mới, thói quen tiêu dùng mới nên sản lượng tiêu thụ không đạt kế hoạch.

Hạn chế của công tác tiêu thụ

- Công tác tiêu thụ sản phẩm chưa bám sát thị trường, cơ chế chính sách bán hàng chưa thực sự linh hoạt, giải quyết các vấn đề phát sinh từ thị trường chưa kịp thời dứt điểm.

- Hệ thống phân phối của Công ty lần đầu tiên triển khai, mô hình mới hình thành nên không tránh khỏi những trở ngại, khó khăn nhất định trong quá trình triển khai thực hiện. Nhân sự phục vụ công tác kinh doanh thương mại còn thiếu.

- Một số nhân viên bán hàng chưa thực sự chủ động bám sát thị trường, khách hàng. Các đại diện kinh doanh còn yếu về kỹ năng tổ chức quản lý điều hành vùng, thiếu kinh nghiệm và cơ chế tài chính. Công tác dự báo, quản lý thị trường, phân tích thông tin đối thủ cạnh tranh ... còn hạn chế. Chưa có chiến lược phát triển thị trường, chủ yếu vẫn duy trì theo phương thức đưa sản phẩm đi bán, thậm chí còn có hiện tượng bán lẫn vùng của nhau tạo nên sự cạnh tranh ngay trong nội bộ

- Chưa triển khai công tác đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ công nhân viên; việc bố trí việc làm cho người lao động còn hạn chế, sự chủ động sáng tạo của người lao động còn yếu.

2.1.3 Công tác cung ứng vật tư cho sản xuất

Quy trình lập kế hoạch cung ứng vật tư cho sản xuất được thực hiện chặt chẽ, và Công ty đang thực hiện nghiêm túc theo quy trình này. Hàng tháng BDH xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh chi tiết cụ thể, giải pháp thực hiện, đồng thời hàng kỳ đều rà soát tình hình thực hiện KH và xây dựng kế hoạch cho tháng sau, quý sau. Hầu hết việc mua vật tư thực hiện theo đúng kế hoạch và sát với tình hình sản xuất.

2.1.4 Đánh giá vật tư tồn kho

** Các vật tư đang luân chuyển phục vụ sản xuất:*

Các vật tư phục vụ sản xuất bia, rượu: 100% đảm bảo chất lượng. Các vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất bia số lượng tồn kho không nhiều và đang luân chuyển bình thường.

** Các vật tư không luân chuyển của sản xuất rượu:*

Chủ yếu bao gồm bao bì, vỏ chai, nhãn rượu các loại. Chất lượng không đảm bảo do để tồn kho lâu, đã bị suy giảm rất nhiều về chất lượng. Các loại nhãn, nắp, vỏ chai mẫu mã không còn phù hợp với các sản phẩm đang sản xuất tiêu thụ nên hiện phân xưởng không dùng.

** Các nguyên liệu, hương liệu phục vụ sản xuất giải khát:*

- Trong nhiệm kỳ II, do sản lượng giải khát tiêu thụ thấp, lượng sản xuất ít, hiện tại Công ty đã dừng sản xuất nên một số nguyên liệu, hương liệu sản xuất giải khát còn tồn kho lớn. Đến nay các vật tư tồn đọng đã hết hạn. Công ty đã liên hệ với các đơn vị chuyên giao công nghệ phân tích, đánh giá các nguyên liệu cận hạn sử dụng để gia hạn sử dụng, liên hệ với nhà cung ứng để bán, nhượng lại nguyên liệu, hương liệu, nhưng do hương liệu hết hạn quá lâu nên không bán được, vì hầu hết nguyên vật liệu hết hạn từ năm 2014 và đầu năm 2015.

Ngoài ra do việc sản xuất nước giải khát bị gián đoạn nên các trục in, phôi in nhãn của các sản phẩm nước giải khát vẫn để tại các công ty in chưa thu hồi về

Ban kiểm soát tiếp tục đề nghị Công ty tập trung giải quyết số lượng nguyên liệu tồn kho, nếu không đề nghị Ban điều hành trình Hội đồng quản trị xử lý để làm trong sạch tình hình tài chính.

2.1.5 Công tác sửa chữa máy móc thiết bị

- Công tác lập kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng MMTB trong các năm 2012-2016 được triển khai sớm, chi tiết và đầy đủ; như triển khai thay thế hệ thống lạnh, giàn ngưng năm 2016; phân loại và xử lý các bom, box không đạt tiêu chuẩn, chuẩn bị tốt nhất cho công tác chuẩn bị sản xuất tiêu thụ bia mùa hè.

2.1.6 Đối với công tác kinh doanh thương mại:

Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Công ty đã tập trung đẩy mạnh hoạt động thương mại và từng bước phát triển hoạt động thương mại, dịch vụ tại Công ty mẹ để hỗ trợ cho sản xuất, tạo việc làm, cải thiện thu nhập cho người lao động. Đặc biệt, với

sự hỗ trợ kịp thời, hiệu quả của Cổ đông Tổng công ty mía đường I và các doanh nghiệp thành viên, liên kết trong TCT, Kết quả - doanh thu thương mại năm 2016 của Công ty đạt 97.363,66 triệu đồng, bằng 374,47% kế hoạch.

2.2. Kết quả thẩm định báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh : Qua thẩm định Ban kiểm soát thống nhất với nội dung và kết quả được nêu trong báo cáo của Hội đồng quản trị trình đại hội.

2.3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính:

Hàng năm, sau khi nhận được báo cáo tài chính hàng quý và năm, Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính theo quy định.

- Về cơ bản, Ban Kiểm soát cơ bản thống nhất với tình hình tài chính của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam kiểm toán; Ban kiểm soát xác nhận báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2016, kết quả hoạt động kinh doanh cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong kỳ đã phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Nhận xét về tình hình thực hiện chế độ quản lý tài chính và công tác kế toán:

+ Công ty đã chấp hành chế độ quản lý vốn và tài sản, các chế độ về quản lý tài chính theo đúng quy định của Nhà nước. Chủ động cân đối vốn linh hoạt, kịp thời cho sản xuất và kinh doanh, thanh toán kịp thời các khoản nợ ngân sách.

+ Công ty đã sử dụng phần mềm kế toán; Hệ thống chứng từ sổ sách rõ ràng.

+ Quản lý, kiểm soát chặt chẽ các chi phí, thực hiện tiết giảm sâu hạ giá thành sản phẩm.

+ Ban kiểm soát đã có một số các ý kiến đóng góp, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tiếp thu và thực hiện như:

- Công ty đã ban hành hệ thống văn bản kiểm tra, giám sát chất lượng, các quy chế, quy định quản lý nội bộ trong công ty.

- Công ty đã có tích cực, chủ động trong việc phân loại vật tư hàng hóa ứ đọng, đã xử lý và xử lý được một phần vật tư tồn đọng từ các năm trước nhưng vẫn còn rất hạn chế.

- Xem xét, rà soát có ý kiến về các khoản chi phí không hợp lý, triệt để thực hành tiết giảm chi phí.

Một số các tồn tại

- Việc phân bổ các chi phí, tính khấu hao các sản phẩm nhất là đối với sản phẩm nước giải khát được tính theo sản lượng sản xuất thực tế do đó chưa phản ánh được hết các chi phí sản xuất.

- Một số tài sản cố định vẫn còn giá trị còn lại chưa khấu hao hết nhưng có thời hạn sử dụng dài hơn thời gian sử dụng đăng ký với thuế để thực hiện trích khấu hao. Do vậy Công ty cần thực hiện các thủ tục để tiếp tục được trích khấu hao với cơ quan thuế.

- Chưa giải quyết dứt điểm một số công nợ tồn đọng và tồn tại về tài chính phát sinh từ trước năm 2014.

- Việc đầu tư liên doanh liên kết với Công ty Sông Hồng chưa được giải quyết dứt điểm. Hiệu quả đầu tư vào Công ty cổ phần đầu tư kinh doanh và dịch vụ Sông Hồng chưa có, hiệu quả SXKD lỗ.

2.3. Đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, bộ máy giúp việc của Tổng Giám đốc năm 2016 và nhiệm kỳ II của Công ty.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và luật doanh nghiệp thể hiện cụ thể trên các văn bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy định, quy chế của Tổng Giám đốc. Không có văn bản hoặc quy định nào trái với quy định của pháp luật hay quy định của Luật doanh nghiệp. Việc kiểm tra tuân thủ

điều lệ của Công ty và các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, cơ bản thực hiện đúng các chức năng nhiệm vụ quyền hạn của các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc cùng bộ máy giúp việc đã quy định trong điều lệ.

Công ty đã tổ chức nhiều cuộc họp Hội đồng quản trị để phục vụ cho công tác quản lý kịp thời của Công ty, Tất cả các kỳ họp thường kỳ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều được mời tham dự. Các cuộc họp HĐQT đều có biên bản ghi chép rõ ràng, lưu trữ đầy đủ, việc thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị được Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện nghiêm túc. Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát, đôn đốc Ban điều hành thực hiện nghị quyết, quyết định, tổ chức họp nghe Ban điều hành trình bày việc thực hiện, triển khai công việc.

Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục đã ban hành một số các quy chế quy định kịp thời nhằm quản lý chặt chẽ quá trình mua sắm vật tư cho sản xuất, quá trình sản xuất và tiêu thụ hàng hóa.

- Tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT: Ban Tổng giám đốc bám sát các nghị quyết của HĐQT triển khai phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên Ban Tổng giám đốc, triển khai phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng ban đơn vị trong công ty thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ. Nghị quyết/quyết định của HĐQT. Đồng thời chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm trên tất cả các mặt hoạt động, tập trung nhiều thời gian công sức vào các khâu trọng tâm như quản lý chất lượng sản phẩm; công tác tiêu thụ sản phẩm; tổ chức sản xuất sản phẩm mới. Chủ động phân tích rà soát cân đối kế hoạch sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường; rà soát và kiểm soát chặt chẽ chi phí từ khâu đầu vào đến quá trình sản xuất và quản lý.

Đánh giá:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành cơ bản đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Chấp hành tốt các quy định, quy chế nội bộ và thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

- Trong quá trình thực hiện công tác kiểm soát, Ban Kiểm soát chưa thấy có điều gì bất thường, những dấu hiệu vi phạm pháp luật trong hoạt động của HĐQT, BĐH. Ban kiểm soát cũng không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo nào về công tác quản lý, điều hành công ty.

2.4. Đánh giá các công tác khác

Công tác thanh tra, kiểm tra: Công tác kiểm tra, giám sát được công ty luôn coi trọng và duy trì thường xuyên, qua đó kịp thời chấn chỉnh những yếu kém trong quản lý và điều hành sản xuất. Duy trì nội quy, quy chế, kỷ luật lao động trong công ty. Trong năm, công ty không có những đơn khiếu kiện, các ý kiến của các cổ đông được Công ty giải thích cụ thể. Hệ thống quy chế quản lý nội bộ, thỏa ước lao động tập thể được người lao động thống nhất và thực hiện nghiêm túc.

Công tác đoàn thể, công tác Đảng trong công ty: Công ty tích cực triển khai học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước cho các đảng viên và quần chúng cán bộ công nhân viên. Hoạt động của các tổ chức: Công đoàn, đoàn thanh niên, hội cựu chiến binh được Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi. Công ty phối hợp với các tổ chức chăm lo đời sống, việc làm thu nhập cho người lao động. Trong năm, tổ chức Đảng và đoàn thể đều đạt trong sạch, vững mạnh.

3. Các kiến nghị của Ban kiểm soát

Trong quá trình kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát đã có đánh giá, kiến nghị đối với HĐQT, Ban điều hành. Các kiến nghị của BKS đã được HĐQT, BTGD tiếp thu, khắc phục, tuy nhiên đến nay còn có các kiến nghị cần khắc phục cụ thể như sau:

3.1. Đối với công tác mua sắm vật tư, hàng hóa:

- Thực hiện phải đảm bảo được yếu tố cạnh tranh nhằm hạ giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả của Doanh nghiệp.

3.2. Đối với việc quản lý chất lượng Bia hơi:

- Những vỏ box cất giữ lâu chưa sử dụng trên thị trường khi quay về có đánh dấu và giao cho thủ kho để riêng, Phân xưởng có chế độ vệ sinh, sửa chữa phù hợp. Theo dõi số box giao từng đại lý hàng ngày để kiểm soát được vỏ box và số bia đã bán. Số box hỏng không sửa chữa được để riêng và thanh lý.

- Đối với sản phẩm khách hàng mang về đổi nhanh chóng kiểm tra, xác định nguyên nhân và xử lý sản phẩm không gây bức xúc, khó chịu cho khách hàng. Đi kiểm tra, thăm hỏi tại các điểm bán, đại lý cũng cần có sự tư vấn cho khách hàng về chất lượng bom, bơm bia, ủ bia, luân chuyển bia phù hợp.

- Dây chuyền sản xuất bia của Công đã đầu tư được một thời gian rất dài (trên 15 năm) do đó để phát triển được sản phẩm bia, Công ty cần có những tính toán lâu dài để cải tiến đổi mới công nghệ phù hợp với nhu cầu thị trường.

3.3. Đối với công tác tài chính kế toán

+ Đề nghị Công ty có biện pháp tích cực để khắc phục những tồn tại và giải quyết các kiến nghị mà Ban Kiểm soát đã nêu.

+ Thực hiện nghiêm túc Quy định luân chuyển chứng từ đã được ban hành.

+ Các khoản phải thu công nợ: Tiếp tục rà soát, lên phương án thu hồi, với các khoản công nợ không có khả năng thu hồi phải hoàn thiện hồ sơ xử lý.

+ Các vật tư, hàng hoá, công cụ dụng cụ, tài sản tồn kho, ứ đọng không có nhu cầu sử dụng, đặc biệt là các vật tư dùng ít và sắp hết hạn sử dụng như đã nêu trong báo cáo kiểm soát cần có biện pháp xử lý kịp thời.

Đề nghị Công ty khẩn trương triển khai xử lý để làm lành mạnh tình hình tài chính của Công ty.

3.4. Về công tác tổ chức quản lý:

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định quy chế nội bộ của Công ty, các quy định của pháp luật. Tiếp tục nghiên cứu ban hành các quy chế quản lý mới, đồng thời rà soát, điều chỉnh các quy chế cho phù hợp với thực tế của Công ty và quy định hiện hành của Nhà nước.

- Thực hiện phương án đào tạo, phát triển nguồn nhân lực theo quy hoạch cán bộ, tăng cường công tác đào tạo nâng cao tay nghề cho cán bộ công nhân viên. Rà soát định biên lao động của Công ty để nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí tiền lương, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Các chương trình công tác và báo cáo của Công ty cần được gửi cho Ban kiểm soát một cách kịp thời hơn để Ban kiểm soát chủ động trong công tác kiểm tra, giám sát và phối hợp thực hiện.

- Đề nghị Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát ở tất cả các cấp để kịp thời phát hiện các tồn tại, hạn chế.

4. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

4.1. Đánh giá kết quả hoạt động:

- BKS hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS. Các thành viên trong BKS hoạt động độc lập, chủ động thực hiện chương trình công tác và nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban. BKS họp định kỳ vào những đợt kiểm tra hàng quý để kiểm điểm, rút kinh nghiệm, ngoài ra thường xuyên trao đổi công việc bằng điện thoại hoặc thư điện tử.

- BKS đã thường xuyên nắm bắt tình hình Công ty thông qua các Phòng ban, bộ phận của Công ty, chủ động tiến hành các cuộc kiểm tra định kỳ theo chương trình công tác của BKS và kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của HĐQT. Sau các đợt kiểm tra, BKS có báo cáo, đánh giá những tồn tại, nguyên nhân và đề xuất các ý kiến nhằm khắc phục tồn tại, đồng thời giám sát quá trình khắc phục tồn tại.

- BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia đóng góp ý kiến trong xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT, thảo luận các phương hướng hành động trong củng cố tổ chức, phát triển SXKD cũng như hoạt động đầu tư - xây dựng; Đóng góp các ý kiến trong công tác kế toán và lập báo cáo tài chính - đảm bảo hoạt động của Công ty là phù hợp và đúng với các quy định của Nhà nước và của Công ty.

- Trong năm qua, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và công ty trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, BTGD, cụ thể:

+ Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty trong năm;

+ Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;

+ Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

Ban kiểm soát nhận thấy, trong năm nhiệm kỳ II bằng những hoạt động kiểm tra, giám sát trực tiếp và gián tiếp, Ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ một cách khách quan, trung thực, đã phân tích, đánh giá và đưa ra các kiến nghị đối với HĐQT, BDH Công ty nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của Cổ đông, đáp ứng mục tiêu ổn định và phát triển của Tổng Công ty.

- BKS đã hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều lệ của Công ty, luật Doanh nghiệp và quy chế hoạt động của BKS.

4.2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH và Cổ đông:

HĐQT rất quan tâm đến hệ thống kiểm soát nội bộ và công tác của BKS, tạo điều kiện để BKS thực hiện tốt nhiệm vụ. BKS cũng nhận được sự hỗ trợ từ Ban điều hành, các Phòng ban - đã cung cấp tài liệu, cử cán bộ làm việc theo yêu cầu của BKS.

HĐQT, BDH và BKS đã phối hợp khá chặt chẽ trên tinh thần hợp tác và xây dựng: Các cuộc họp mở rộng của HĐQT đều mời BKS tham gia. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và một số tài liệu, văn bản của BDH được chuyển đến BKS theo quy định. Các kế hoạch SXKD ngắn hạn, dài hạn; Kế hoạch đầu tư xây dựng; Các quy chế quản lý nội bộ, ... HĐQT đều tham khảo ý kiến của BKS.

BKS mong muốn các Cổ đông thường xuyên cung cấp thông tin và ý kiến đóng góp trong hoạt động của Công ty.

II. Kế hoạch, nhiệm vụ năm 2017 và nhiệm kỳ III:

Để thực hiện tốt các công việc của Ban Kiểm soát theo luật doanh nghiệp, điều lệ của Công ty, quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2017 và nhiệm kỳ III, cụ thể như sau:

1. Các nhiệm vụ thường xuyên :

1.1. Giám sát hoạt động quản trị của HĐQT:

- Thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT.

- Chấp hành và thực hiện Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các Quy định, quy chế của Công ty có liên quan đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của HĐQT và các thành viên HĐQT.

1.2. Giám sát hoạt động điều hành của Ban điều hành:

- Thực hiện nghị quyết ĐHCĐ, nghị quyết HĐQT.
- Chấp hành và thực hiện Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các Quy định, quy chế của Công ty có liên quan đến việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban điều hành.

1.3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán và lập báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm.

1.4. Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát bất thường khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty hoặc khi có yêu cầu của các đối tượng khác theo quy định.

1.5. Tham gia các công tác khác: Tham gia, đóng góp ý kiến vào việc soạn thảo các quy định, quy chế, quy trình của Công ty. Tham gia làm việc với Kiểm toán độc lập và các đoàn thanh tra (nếu có); Tham gia công tác giám sát tổng kiểm kê tài sản, tiền vốn định kỳ toàn công ty.

2. Các công việc cụ thể:

- + Kiểm tra chứng từ, kiểm tra báo cáo tài chính, thẩm định và lập báo cáo quý.
- + Kiểm tra hồ sơ xử lý các tồn tại về tài chính của Công ty.
- + Giám sát việc thực hiện các kiến nghị Ban Kiểm soát đã nêu.
- + Kiểm tra các quy chế quản lý của Công ty, tham gia ý kiến để hoàn chỉnh các biện pháp quản lý của Công ty.
- + Kiểm tra công tác quản lý của hội đồng quản trị và công tác điều hành của Tổng Giám đốc.
- + Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành để nắm bắt kịp thời các chủ trương, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả thực hiện, có ý kiến kịp thời để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý và điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác năm 2016 và nhiệm kỳ II, phương hướng và các giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và nhiệm kỳ III 2017-2021 của Ban Kiểm soát Công ty CP Rượu Bia Nước giải khát Viger. Báo cáo đã được thông qua tại cuộc họp HĐQT của Công ty.

Trong phạm vi có hạn, báo cáo của BKS không tránh khỏi những hạn chế, rất mong sự đóng góp của các Quý vị Cổ đông

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông dự đại hội
- HĐQT, BKS, BDH
- Niêm yết tại Công ty
- Lưu VT; BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP BIA RƯỢU NGK VIGER
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Mùi

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA RƯỢU NGK VIGER**
Số: 48 /TTr-VIBECO-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Việt Trì, ngày 02 tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ III (2017 - 2021)

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger;
Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 28/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2016 của Công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Vốn điều lệ	24.028.500.000
2	Lợi nhuận trước thuế	2.421.977.473
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	558.256.392
4	Lợi nhuận sau thuế (2-3)	1.863.721.081
5	Trích lập các quỹ	349.310.050
-	Quỹ đầu tư phát triển	163.007.370
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	163.007.370
-	Trích thưởng 30% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch theo NQĐHCD	23.295.310
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2016 còn lại	1.514.411.031
7	Lợi nhuận còn lại của các năm trước chuyển sang	83.706.060
8	Lợi nhuận chia cổ tức 5% cho các cổ đông	1.201.425.000
9	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2016 (6+7-8)	396.692.091

* Thời gian và phương thức trả cổ tức:

- Thời gian trả cổ tức: 30 ngày kể từ ngày Hội đồng quản trị có thông báo trả cổ tức.
- Phương thức trả cổ tức: Tiền mặt hoặc chuyển khoản qua ngân hàng.

2. Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức sử dụng hiệu quả các nguồn quỹ theo đúng quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Thị Lệ Châm

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017 - 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ III (2017 - 2021)

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 28/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2017 - 2021 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Giá trị TSL (giá CĐ 1994)	Tr.đ	36.437,2	40.605,5	47.623,0	54.678,5	59.900,5
2	Sản phẩm chủ yếu						
-	Bia hơi	1000 L	10.000	11.500	12.500	13.500	15.000
-	Bia chai	1000 C	450	500	1.000	1.500	1.500
-	Bia keg 2 lít	1000 keg	150	160	180	200	250
-	Nước tinh khiết 19 lít	1000 B	10	10	10	10	10
-	Nước giải khát (SX & GC)	1000 C	1.000	1.500	1.500	2.000	2.000
3	Lao động & tiền lương						
3.1	Lao động trong danh sách	Người	106	97	106	106	106
3.2	Thu nhập bình quân	1000đ/ng/th	6.500	6.900	7.600	7.900	8.300
4	Vốn điều lệ	Tr.đ	24.028,0	24.028,5	24.028,5	24.028,5	24.028,5
5	Kết quả SXKD						
5.1	Doanh thu	Tr.đ	88.885,1	100.082,3	111.200,0	12.318,0	135.818,0
5.2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.650,0	3.000,0	3.187,0	3.550,0	3.850,0
5.3	Cổ tức	%	6	7	8	9	11
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đ	34.976,9	41.733,1	48.956,3	53.910,6	59.751,1

* Trong trường hợp lợi nhuận vượt kế hoạch - được trích thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty 30% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.



**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Thị Lệ Châm

TỜ TRÌNH

V/v: Mức thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2017

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 28/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia rượu nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger năm 2017 như sau:

1.1. Hội đồng quản trị

- Chủ tịch : 8.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên : 6.000.000 đồng/người/tháng

1.2. Ban kiểm soát

- Trưởng ban : 6.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên : 3.000.000 đồng/ người/tháng

2. Trong trường hợp Nhà nước thay đổi mức lương tối thiểu thì mức thù lao trên sẽ điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh lương tối thiểu. Từ ngày 01/01/2018 đến ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty, nếu chưa có quy định mới thì tạm thực hiện theo mức thù lao năm 2017.

3. Thông qua mức kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty CP bia rượu nước giải khát Viger năm 2017 tối đa là 0,5% doanh thu thuần.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Lệ Châm

TỜ TRÌNH

V/v: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ III (2017 - 2021)

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-VIBECO-HĐQT ngày 28/4/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger,

Hội đồng quản trị Công ty CP bia - rượu - nước giải khát Viger kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2017 của Công ty cổ phần bia - rượu - nước giải khát Viger.

2. Đơn vị kiểm toán là một trong các Công ty có trong danh sách được phép kiểm toán Công ty đại chúng, Công ty niêm yết.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD Công ty;
- Niêm yết tại Công ty;
- Đăng tải trên website của Công ty;
- Lưu VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Trần Thị Lệ Châm